

Khu Học Chánh Độc Lập Pflugerville
Kế Hoạch Cải Thiện Học Khu
2024-2025 Đánh Giá Nhu Cầu Toàn Diện



Tuyên Bố Sứ Mệnh

Sứ mệnh của Khu Học Chánh Độc Lập Pflugerville là cung cấp một nền giáo dục truyền cảm hứng, hấp dẫn và phù hợp nhằm giúp học sinh phát huy hết tiềm năng của mình với tư cách là thành viên hữu ích của một cộng đồng toàn cầu đa dạng.

Tâm Nhìn

Khu Học Chánh Độc Lập Pflugerville...Tận tâm phục vụ lợi ích tốt nhất của học sinh

Niềm Tin Cốt Lõi

Chúng tôi tin

- Sự đa dạng là sức mạnh của chúng tôi
- Mọi cá nhân đều có giá trị
- Các mối quan hệ là nền tảng của thành công
- Một môi trường an toàn và nuôi dưỡng là vấn đề không thể thương lượng
- Tất cả học sinh đều có quyền có các cơ hội giáo dục đa dạng
- Học tập về mặt cảm xúc xã hội cũng quan trọng như trọng tâm học tập
- Tinh thần công dân phải được nuôi dưỡng một cách rõ ràng trong học sinh của chúng ta
- Quan hệ đối tác cộng đồng và kỳ vọng cao sẽ cải thiện kết quả học tập của học sinh
- Sự đổi mới và đạo đức làm việc mạnh mẽ đảm bảo sự xuất sắc

Đánh Giá Nhu Cầu Toàn Diện

Sửa đổi/Phê duyệt: Ngày 3 tháng 9, 2024

Nhân Khẩu Học

Tóm Tắt Nhân Khẩu Học

Khu Học Chánh Độc Lập Pflugerville, được thành lập vào năm 1902, là một khu học chánh phát triển nhanh nằm ở Đông Bắc Quận Travis. Học khu bao gồm khoảng chín mươi lăm dặm vuông và bao gồm tất cả hoặc một phần của sáu thành phố bao gồm Pflugerville, Austin, Coupland, Hutto, Manor và Round Rock. Hơn bảy tổ chức giáo dục đại học lớn bao quanh Học Khu Pflugerville, bao gồm University of Austin (Đại Học Texas Ở Austin), trường Đại Học Concordia, trường Đại Học Huston-Tillotson, trường Đại Học St. Edward, trường Đại Học Southwestern, trường Đại Học Texas State, và trường cao đẳng cộng đồng Austin (Austin Community College). PfISD là một học khu đang phát triển với 24 phân khu trong tương lai.

Số học sinh ghi danh trong học khu tính đến mùa thu năm 2023 là 25,297 trên 35 cơ sở, giảm so với 25,445 vào mùa thu năm 2022. Học khu có 22 trường tiểu học, 7 trường trung học cơ sở, 4 trường trung học phổ thông toàn diện, một trường trung học thay thế (PACE) nằm trong khuôn viên cũng là nơi tổ chức chương trình 18+ của học khu dành cho học sinh tiếp tục học IEP (chương trình giáo dục cá nhân) để tốt nghiệp, cũng như một khuôn viên DAEP(chương trình giáo dục thay thế kỷ luật) riêng biệt (Trung Tâm Cơ Hội (Opportunity Center)). Trường tiểu học mới nhất, Hidden Lake ES khai trương vào mùa thu năm 2023 sau khi việc mở cửa bị trì hoãn một năm.

PfISD cho phép chuyển trường cả học sinh trong học khu và ngoài học khu đến các trường mở được chỉ định trong quá trình nộp đơn xin chuyển trường hàng năm.

District Enrollment Over Time in Pflugerville ISD

(Source: TEA TAPR 2017-2023; OnDataSuite Fall PEIMS 2023-2024)

2018-2019	2019-2020	2020-2021	2021-2022	2022-2023	2023-2024
25,361	26,400	25,436	25,486	25,445	25,297

Học Sinh

Số học sinh của PfISD rất đa dạng về mặt nhân khẩu học, và nền tảng đa dạng này mang lại vô số trải nghiệm và cơ hội học tập cho học sinh, nhân viên và cộng đồng. Chúng tộc học sinh và nhân khẩu học dân tộc vẫn tương đối ổn định trong sáu năm qua.

Student Race/Ethnicity Changes Over Time in Pflugerville ISD

(Source: TEA TAPR 2018-2023; OnDataSuite Fall PEIMS 2023-2024)

	Black - African American	Hispanic - Latino	White	American Indian/Alaskan Native	Asian	Native Hawaiian/Pacific Islander	Two or More Races
2018-2019	15.3%	48.6%	23.1%	0.2%	8.0%	0.2%	4.5%
2019-2020	15.5%	48.5%	23.0%	0.2%	8.1%	0.2%	4.6%
2020-2021	15.4%	48.2%	22.9%	0.2%	8.3%	0.2%	4.8%
2021-2022	15.5%	48.5%	22.4%	0.2%	8.5%	0.2%	4.8%
2022-2023	15.4%	48.4%	22.0%	0.3%	9.1%	0.1%	4.8%
2023-2024	15.2%	49.0%	21.5%	0.2%	9.1%	0.2%	4.9%

Tỷ lệ học sinh tham gia Chương Trình Bữa Trưa Trường Học Quốc Gia -National School Lunch Program (NSLP) giảm giá trong năm học 2022-2023 đã tăng trở lại mức của năm học 2018-2019 với 49.3% học sinh được xác định là có hoàn cảnh khó khăn về kinh tế tính đến mùa thu năm 2023. Tăng thêm một trường so với năm trước, học khu sẽ phục vụ tổng cộng 23 trường (16 trường tiểu học, 5 trường trung học cơ sở, và 2 trường trung học phổ thông) là các cơ sở Tiêu đề I (Title I) Toàn trường trong khu vực

Khu Học Chánh Độc Lập Pflugerville

Được tạo bởi Plan4Learning.com

Quận #227904

Ngày 17 tháng 1, 2025 2:46 PM

năm 2024-2025 để cung cấp nền giáo dục chất lượng cao nhằm giúp tất cả học sinh đáp ứng các tiêu chuẩn thành tích của tiểu bang.

Tính đến tháng 4 năm 2024, PflISD phục vụ 7,877 học sinh (31%) được xác định là Song Ngữ Mới Nổi (EB) bao gồm một con số chưa từng có là 1,213 học sinh mới nhập cư ở tất cả các cơ sở, bao gồm cả tại Học Viện Người Mới-Newcomer Academy tại trường trung học cơ sở Westview và trường trung học phổ thông Connally. Trong số học sinh EB, khoảng 3% đã học tại các trường ở Hoa Kỳ trên 6 năm (học sinh EB dài hạn) chưa đạt được trình độ tiếng Anh Cao cấp cần thiết để rời khỏi chương trình. Với ít nhất 73 ngôn ngữ nói khác nhau được xác định (trong đó tiếng Tây Ban Nha, tiếng Việt và tiếng Ả Rập là ba ngôn ngữ được phục vụ nhiều nhất), học sinh EB đến từ các nền văn hóa và ngôn ngữ đa dạng và yêu cầu giáo viên có song ngữ hoặc được chứng nhận ESL để cung cấp hướng dẫn phù hợp và đáp ứng nhu cầu.

Số học sinh tham gia chương trình giáo dục đặc biệt đã tăng đều đặn 2.7% trong 6 năm qua, vì học khu đảm bảo rằng tất cả học sinh đều nhận được sự hỗ trợ thích hợp và tiếp cận chương trình giảng dạy. PflISD phục vụ 3,500 học sinh trong giáo dục đặc biệt và 2,360 học sinh thông qua Mục 504.

Số học sinh được xác định mắc chứng khó đọc đã tăng gần gấp đôi trong 6 năm qua, khi Tiểu bang mở rộng việc xác định và hỗ trợ thông qua các cuộc sàng lọc bắt buộc và bổ sung khoản tài trợ cho chứng khó đọc hàng năm.

Student Demographic & Program Enrollment Over Time in Pflugerville ISD						
<i>(Source: TEA TAPR 2018-2023; OnDataSuite Fall PEIMS 2023-2024)</i>						
	2018-2019	2019-2020	2020-2021	2021-2022	2022-2023	2023-2024
Economically Disadvantaged	51.0%	50.5%	47.8%	45.6%	45.6%	49.3%*
At-Risk	48.9%	51.6%	51.5%	60.7%	59.3%	60.3%
Emergent Bilingual (EB/EL)	22.3%	22.2%	23.5%	25.3%	27.4%	29.8%
Special Education	11.1%	12.3%	12.2%	12.4%	12.6%	13.8%
Section 504	7.7%	8.3%	9.0%	9.3%	9.5%	9.3%
Students with Dyslexia	3.3%	4.1%	4.7%	5.3%	5.7%	6.2%
Gifted & Talented Education	7.5%	7.3%	7.9%	7.6%	8.4%	8.4%
Foster Care	0.4%	0.3%	0.3%	0.3%	0.3%	0.2%
Unhoused/Homeless	0.8%	1.0%	0.9%	1.0%	0.7%	1.0%
Immigrant	2.3%	2.8%	2.4%	2.5%	3.3%	4.8%
Migrant	0.06%	0.00%	0.00%	0.00%	0.01%	0.00%
Military-Connected	1.1%	1.4%	4.9%	3.5%	5.1%	5.2%
Students with Disciplinary Placements <i>(at DAEP or JJAEP in prior year)</i>	1.6%	1.3%	0.4%	1.6%	not yet available	not yet available

Nhân viên

Trong năm học 2022-2023, số năm kinh nghiệm trung bình của giáo viên PflISD phản ánh kinh nghiệm của Tiểu bang. Năm 2020-2021, huyện có 66 giáo viên mầm non, tăng gần gấp đôi lên 123 vào năm sau và tăng hơn gấp đôi lên 272 vào năm 2022-2023, chiếm 15% tổng số giáo viên. Học khu cung cấp một chương trình cố vấn cho các giáo viên mới vào nghề trong vòng ba năm đầu tiên, Định Hướng Giáo Viên Mới hàng năm cho các giáo viên mới vào học khu, hỗ trợ môi trường làm việc thông qua Cộng Đồng Học Tập Chuyên Nghiệp (PLC) và cung cấp các chương trình liên tục, học tập chuyên nghiệp gắn liền.

Teachers – Years of Experience																
<i>(Source: TEA TAPR 2021-2022 and 2022-2023 - Latest)</i>																
	Beginning Teachers		1-5 Years		6-10 Years		11-20 Years		21-30 Years		Over 30 Years		Average Years		Average Years Experience in the District (Retention in District)	
	2021-2022	2022-2023	2021-2022	2022-2023	2021-2022	2022-2023	2021-2022	2022-2023	2021-2022	2022-2023	2021-2022	2022-2023	2021-2022	2022-2023	2021-2022	2022-2023
PflISD	6.6%	15.1%	26.6%	21.2%	21.0%	20.9%	30.2%	25.8%	12.7%	14.0%	2.8%	2.9%	11.1	10.8	6.1 yrs	6.1 yrs
State	7.9%	9.7%	26.7%	26.3%	20.6%	20.5%	28.6%	27.2%	13.2%	13.3%	2.9%	2.9%	11.1	11.0	7.2 yrs	6.9 yrs

Báo cáo Công bằng (ESSA): Kinh nghiệm của giáo viên liên quan đến việc giảng dạy học sinh có thu nhập thấp và học sinh da màu

Trong năm 2017-2018, học khu đã tuân theo quy trình Kế Hoạch Công Bằng Texas mới được triển khai theo yêu cầu của ESSA đối với tất cả các học khu nhận quỹ Tiêu đề I để lập và gửi kế hoạch mô tả cách học khu sẽ giảm bớt khoảng cách khi chúng liên quan đến học sinh có thu nhập thấp và học sinh của màu sắc được dạy với tỷ lệ cao hơn các học sinh khác bởi những giáo viên thiếu kinh nghiệm, ngoài lĩnh vực và kém hiệu quả. Các kế hoạch này được TEA và các khu học chánh sử dụng để hiểu rõ hơn và giải quyết những thách thức phải đối mặt trong việc cung cấp khả năng tiếp cận công bằng cho giáo viên xuất sắc cho học sinh có thu nhập thấp và dân tộc thiểu số, đồng thời xác định các chiến lược hiệu quả có thể giúp thu hẹp khoảng cách về công bằng và cải thiện việc học tập của học sinh cho tất cả mọi người. Các học khu được yêu cầu phải xem xét hàng năm các báo cáo về công bằng và kế hoạch để giải quyết những thiếu sót.

Kết quả đánh giá của PfISD trong 6 năm qua cho thấy khoảng cách cơ bản cao nhất là 11% giữa các giáo viên thiếu kinh nghiệm tại các trường có tỷ lệ nghèo cao so với các trường có tỷ lệ nghèo thấp, với tỷ lệ chênh lệch vẫn ổn định hoặc giảm xuống mức chênh lệch thấp nhất là 3% cho năm 2022 -Năm học 2023, phù hợp với khoảng cách trên toàn tiểu bang.

Khoảng cách cơ bản giữa các giáo viên thiếu kinh nghiệm tại các trường có đông dân tộc thiểu số so với các trường có dân tộc thiểu số thấp hơn cũng cao nhất ở mức 10%, với tỷ lệ chênh lệch giảm xuống 4% trong năm học 2022-2023, phù hợp với khoảng cách trên toàn tiểu bang.

Equity Reports: Teacher Experience Related to Teaching Students of Low-Income and Students of Color <i>(Source: Internal Calculations 2017-2018; OnDataSuite 2018-2023)</i>			
		Gap in Experienced Teachers at High-Poverty Campuses	Gap in Experienced Teachers at High-Minority Campuses
2017-2018 (Baseline)	PfISD	11%	10%
	State	14%	3%
2018-2019	PfISD	8%	6%
	State	-1%	-2%
2019-2020	PfISD	4%	2%
	State	-3%	-3%
2020-2021	PfISD	5%	5%
	State	-1%	-1%
2021-2022	PfISD	5%	4%
	State	1%	2%
2022-2023	PfISD	3%	4%
	State	3%	4%
2023-2024	PfISD	not yet available	not yet available
	State	not yet available	not yet available

Nhân khẩu học của giáo viên và sự đại diện của học sinh

Tính đến mùa thu năm 2023, PflISD đã tuyển dụng khoảng 3,600 nhân viên, trong đó 1,831 là giáo viên. Số lượng giáo viên người Mỹ gốc Phi, người gốc Tây Ban Nha và người Châu Á đã gia tăng trong sáu năm qua. Nhân khẩu học của giáo viên đại diện cho các nhóm học sinh gốc Tây Ban Nha, Châu Á, hai chủng tộc trở lên và người Mỹ gốc Phi. Sự đại diện của cả giáo viên người Mỹ gốc Phi và gốc Tây Ban Nha đối với học sinh cùng chủng tộc/dân tộc đã được cải thiện từ năm học 2022-2023. 22% học sinh Da trắng của học khu được đại diện bởi 55% giáo viên được xác định là Người da trắng.

Teachers by Race/Ethnicity in Pflugerville ISD							
<i>(Source: TEA TAPR 2018-2023, OnDataSuite Fall PEIMS 2023-2024)</i>							
	Black - African American	Hispanic - Latino	White	American Indian/ Alaskan Native	Asian	Native Hawaiian/ Pacific Islander	Two or More Races
2018-2019	7.9%	25.0%	62.3%	0.2%	1.6%	0.2%	2.9%
2019-2020	7.9%	24.9%	62.6%	0.2%	1.9%	0.3%	2.3%
2020-2021	8.1%	22.8%	64.4%	0.2%	1.7%	0.4%	2.3%
2021-2022	8.3%	21.3%	65.5%	0.3%	2.0%	0.3%	2.3%
2022-2023	9.9%	26.8%	58.5%	0.3%	2.7%	0.3%	1.4%
2023-2024 Teacher Demographics	12.2%	28.0%	54.8%	0.3%	3.0%	0.3%	1.4%
Student Demographics	15.2%	49.0%	21.5%	0.2%	9.1%	0.2%	4.9%
<i>Teacher representation of Students</i>	-3.0%	-21.0%	+33.3%	+0.1%	-6.1%	+0.1%	-3.5%

Lãnh đạo trường

Đối với ban lãnh đạo trường PflISD trong năm 2022-2023, cả số năm kinh nghiệm trung bình và số năm làm việc liên tục với học khu đều bằng hoặc cao hơn mức của Tiểu bang (xem biểu đồ bên dưới). Trong năm học 2023-2024, ban lãnh đạo hiệu trưởng các trường vẫn tương đối ổn định. Trong các lĩnh vực chương trình, việc quản lý tài nguyên và tuân thủ ở cấp trường được giao cho hiệu trưởng trường. Ít nhất 12 hiệu trưởng hiện tại đang trong vòng vài năm đầu tiên hoặc là hiệu trưởng mới hơn của PflISD, điều này đặt ra những thách thức do có quá nhiều nhiệm vụ và trách nhiệm mà các hiệu trưởng phải học và quản lý. Trong năm học 2024-2025, 3 hiệu trưởng tiểu học mới đã được tuyển dụng, trong đó có 1 hiệu trưởng từng là Phó hiệu trưởng-AP tại cùng trường và 2 hiệu trưởng ngoài học khu.

PflISD đánh giá cao sự phát triển không ngừng của nhân viên và nhận thấy rằng việc phát triển các nhà lãnh đạo trong mọi khía cạnh của tổ chức là rất quan trọng đối với sự phát triển, thành tích và thành công của học sinh.

Staff Information	District	State
Experience of Campus Leadership:		
Average Years Experience of Principals	6.1	6.1
Average Years Experience of Principals with District	5.4	5.3
Average Years Experience of Assistant Principals	6.0	5.2
Average Years Experience of Assistant Principals with District	4.3	4.4

Diễn mạnh về nhân khẩu học

- Hơn bảy tổ chức giáo dục đại học lớn bao quanh PfISD.
- Số học sinh và nhân viên của PfISD rất đa dạng về mặt nhân khẩu học, và nền tảng đa dạng này mang lại vô số trải nghiệm và cơ hội học tập cho học sinh, nhân viên và cộng đồng.
- Với ít nhất 73 ngôn ngữ nói khác nhau được xác định, học sinh PfISD đến từ các nền văn hóa và ngôn ngữ đa dạng.
- PfISD hỗ trợ nhân viên tham gia vào Khung Học viện Lãnh đạo theo từng cấp độ của chúng tôi, tập trung vào việc cung cấp các cơ hội phát triển và phát triển chuyên môn, từ đó giữ chân nhân viên và có khả năng thăng tiến cho tất cả nhân viên.
- Với kinh nghiệm trung bình 11 năm, các giáo viên đứng lớp hiện tại thường am hiểu công nghệ với các công nghệ phổ biến và sẵn sàng thực hiện các phương pháp đổi mới nhằm nỗ lực cải thiện hoạt động giảng dạy.
- PfISD có sự tham gia cộng đồng mạnh mẽ
- Trong số các nhà cung cấp dịch vụ giáo dục đặc biệt, có ý thức tập trung vào cộng đồng và mối quan hệ

Báo cáo vấn đề Xác định nhu cầu nhân khẩu học

Báo cáo Vấn đề 1: Vẫn tồn tại khoảng cách về công bằng, mặc dù phù hợp với tỷ lệ của Tiểu bang, giữa các giáo viên thiếu kinh nghiệm tại các trường có tỷ lệ nghèo cao và tại các trường có tỷ lệ dân tộc thiểu số cao. Những khoảng trống này tác động đến những học sinh có nhu cầu cao nhất được giảng dạy bởi những giáo viên ít kinh nghiệm nhất. **Nguyên nhân cốt lõi:** Thiếu giáo viên và thiếu động lực làm việc ở các trường có nhu cầu cao (nghèo cao, dân tộc thiểu số). Các giáo viên có kinh nghiệm có xu hướng ở lại trường với sự ổn định hơn và ít thách thức hơn.

Báo cáo Vấn đề 2: Học khu tiếp tục gặp phải những thách thức trong việc tìm kiếm các ứng viên đủ tiêu chuẩn, đa dạng để tuyển dụng và giữ chân ở các vị trí lãnh đạo. **Nguyên nhân cốt lõi:** Ngày càng có ít ứng viên tham gia và duy trì các vị trí lãnh đạo trong ngành giáo dục do nhu cầu và kỳ vọng ngày càng tăng.

Báo cáo Vấn đề 3: Học sinh người Mỹ gốc Phi được xác định một cách không cân xứng để nhận các dịch vụ giáo dục đặc biệt, được phục vụ quá mức số phút giáo dục đặc biệt và nhận được số lượng bị đuổi học không cân xứng vì kỷ luật. **Nguyên nhân cốt lõi:** Có những lỗ hổng trong cách giảng dạy đáp ứng về mặt văn hóa và khả năng đáp ứng hành vi của học sinh.

Báo cáo Vấn đề 4: Học khu tiếp tục còn chỗ trống ở các vị trí giảng dạy giáo dục đặc biệt, cụ thể là LID và ECSE. Trong số các vị trí đã tuyển dụng, nhiều vị trí chỉ mới giảng dạy được 3 năm đầu tiên. **Nguyên nhân cốt lõi:** Tỷ lệ luân chuyển cao và thiếu giáo viên, đặc biệt là ở các vị trí giảng dạy chuyên ngành. Giáo viên trong giáo dục đặc biệt cần được hỗ trợ thêm nhưng cũng có thêm nhiệm vụ so với giáo viên giáo dục phổ thông (quản lý hồ sơ, giấy tờ IEP, nhu cầu học tập chuyên sâu).

Báo cáo Vấn đề 5: Vào mùa thu năm 2023, các giáo viên ELA có học sinh Song ngữ Mới nổi trong lớp của họ không có chứng chỉ ESL, chứng chỉ Song ngữ hoặc chứng chỉ nội dung Giáo viên. **Nguyên nhân cốt lõi:** PfISD mượn từ 250 đến 350 giáo viên mỗi năm, nhiều người trong số họ không được chứng nhận ESL vì họ đang theo học các chương trình giáo dục thay thế hoặc vì chương trình giáo dục đại học của họ không yêu cầu điều đó. Học khu đã mượn ngày càng nhiều Người hướng dẫn Giáo viên (không được chứng nhận) do thiếu giáo viên.

Báo cáo Vấn đề 6: Khả năng đào tạo và huấn luyện các giáo viên giáo dục đặc biệt mới trong khi họ đang giảng dạy đồng thời với kinh nghiệm lớp học hạn chế tiếp tục là một thách thức đối với việc học tập của học sinh. **Nguyên nhân cốt lõi:** Tỷ lệ luân chuyển giáo viên và nhu cầu đào tạo chuyên môn cho giáo viên giáo dục đặc biệt mới.

Báo cáo Vấn đề 7: Nhân sự giáo dục đặc biệt nói chung là một nhu cầu thường xuyên. Việc tuyển dụng nhân viên có chuyên môn được cấp phép (Chuyên gia bệnh lý về ngôn ngữ, Chuyên gia tâm lý học đường) vẫn là một thách thức. **Nguyên nhân cốt lõi:** Cạnh tranh với các học khu khác và các công ty hợp đồng về mức lương và trách nhiệm công việc.

Báo cáo Vấn đề 8: Phần lớn giáo viên đến PfISD với trình độ kinh nghiệm và chuyên môn công nghệ khác nhau, nhiều giáo viên không có nền tảng về công nghệ. **Nguyên nhân cốt lõi:** Giáo viên cần những trải nghiệm học tập theo mô hình tích hợp công nghệ để tiếp cận và sử dụng tốt nhất số lượng công cụ mà PfISD cung cấp để dạy TEKS Ứng dụng Công nghệ.

Báo cáo Vấn đề 9: 30% nhân viên Tư vấn Học đường đã rời khỏi PfISD trong năm học 2023-2024. Trung bình các cố vấn dành hơn 30% thời gian của họ cho các nhiệm vụ không phải tư vấn. **Nguyên nhân cốt lõi:** Thiếu đào tạo, dành thời gian cho các nhiệm vụ không tư vấn (chủ yếu là kiểm tra), thiếu ứng viên đủ tiêu chuẩn và sự cạnh tranh từ các cơ quan/học khu khác đối với nhân viên y tế tâm thần.

Báo cáo Vấn đề 10: 50% nhân viên Công tác xã hội rời PfISD trong năm học 2023-2024. Một số trường không có Nhân viên xã hội toàn thời gian. **Nguyên nhân cốt lõi:** Thiếu đào tạo, thiếu ứng viên có trình độ và sự cạnh tranh từ các cơ quan/học khu khác để giành nhân viên y tế tâm thần.

Học Tập của Học Sinh

Tóm tắt việc học tập của học sinh

Xếp hạng Trách nhiệm Giải trình năm 2024 - Bị trì hoãn

Xếp hạng trách nhiệm giải trình năm 2023 vẫn chưa được ban hành do một vụ kiện đang diễn ra lập luận rằng những thay đổi đối với hệ thống trách nhiệm giải trình không minh bạch, được thông báo trước cho các học khu và áp dụng hồi tố không tạo cơ hội cho các học khu và trường thực hiện các điều chỉnh hệ thống và giảng dạy cần thiết để đáp ứng sự thay đổi trong kỳ vọng.

TEA dự kiến công bố xếp hạng trách nhiệm giải trình năm 2024 vào ngày 13 tháng 8 năm 2024 cho các học khu, sau đó công bố đầy đủ ra công chúng vào ngày 15 tháng 8. Tuy nhiên, vào ngày 12 tháng 8, do một vụ kiện đang chờ xử lý chống lại Ủy viên Giáo dục do năm học chánh đệ trình, Lệnh cấm được ban hành bởi Thẩm phán quận Travis, sau đó là Lệnh tạm thời vào ngày 17 tháng 9 cấm TEA công bố xếp hạng cho đến khi vụ kiện được xét xử vào tháng 2 năm 2025.

PfISD cam kết tiếp tục nỗ lực cải tiến trường học, bất chấp sự chậm trễ trong việc ban hành xếp hạng chính thức.

Tất cả các trường PfISD đang sử dụng xếp hạng đã được TEA xác minh để cải thiện trường học, với 6 trường dự kiến được xếp hạng tổng thể F, 4 trường được xếp hạng tổng thể D, và 2 trường được xếp hạng tổng thể D hoặc F trong một lĩnh vực. Các trường có xếp hạng tổng thể hoặc bất kỳ lĩnh vực nào là D hoặc F sẽ tham gia vào các yêu cầu cải tiến trường học thông qua sự hỗ trợ của học khu.

Vào ngày 29 tháng 8, TEA đã phát hành nhãn Can thiệp Liên bang dựa trên kết quả của Miền 3 Thu hẹp khoảng cách, theo cách tương tự như các trường có xếp hạng bằng chữ cái D và F, cũng nhắc nhở các trường phải tham gia cải tiến trường học.

- Ở mức độ can thiệp cao nhất, Hỗ trợ & Cải thiện Toàn diện, dựa trên xếp hạng kết quả Thu hẹp Khoảng cách ở 5% kém nhất khi so sánh với tất cả các trường Tiết mục I-Title I ở Texas, bốn cơ sở đã được xác định: trường tiểu học Dessau (Lớp 3), trường tiểu học Spring Hill (Lớp 1), trường tiểu học Timmerman (Năm 1), và trường trung học phổ thông Connally (Năm 1). Các yêu cầu cải tiến trường học theo nhãn này kéo dài tối thiểu 2 năm.
- Ở cấp độ tiếp theo, Hỗ trợ & Cải thiện Có Mục tiêu Bổ sung, hai cơ sở đã được xác định, trường trung học cơ sở Westview (Năm 2) và trường trung học cơ sở Dessau (Năm 1). Nhãn này được gán khi một trường liên tục có các nhóm học sinh có thành tích kém và không đạt mục tiêu trong ít nhất ba chỉ số giống nhau trong ba năm liên tiếp và khi kết quả của nhóm học sinh đó xếp ở mức 5% kém nhất so với tất cả các trường khác ở Texas. trường trung học cơ sở Westview sẽ tự động được nâng lên thành Hỗ trợ & Cải thiện Toàn diện nếu kết quả không được cải thiện trong năm học 2024-2025.
- Ở mức hỗ trợ thấp nhất, Hỗ trợ & Cải thiện Có Mục tiêu, hai cơ sở, trường trung học cơ sở Pflugerville và Bohls, được xác định là có các nhóm học sinh liên tục hoạt động kém và không đạt mục tiêu trong ít nhất ba chỉ số giống nhau trong ba năm liên tiếp.

Các trường được PfISD xác định cần cải thiện sẽ tham gia vào Cải tiến Trường học 2.0 của TEA thông qua Hệ thống Chẩn đoán ESF (nếu được yêu cầu) và Hệ thống Khung Trường học Hiệu quả (ESF) để phát triển, thực hiện, giám sát và điều chỉnh các Kế hoạch Cải thiện Có Mục tiêu (TIP) sẽ được phê duyệt bởi Hội đồng Quản trị PfISD trước ngày 28 tháng 2 năm 2025. Trường trung học cơ sở Dessau ES sẽ được hỗ trợ thêm thông qua Trợ cấp Hỗ trợ Tập trung của ESF. PfISD cũng đã được chấp nhận vào Nhóm Đổi mới của TEA trong năm học 2024-2025 để hỗ trợ các nỗ lực cải tiến trường học trên toàn học khu.

Federal Intervention Labels Assigned for 2024-2025 School Improvement Based on Domain 3: Closing the Gaps Outcomes	
Federal Intervention Label	Identified Campuses (8 Campuses)
<p>Comprehensive Support & Improvement (CSI) This label lasts a minimum of two years and is determined by criteria such as being in the bottom 5% of Closing the Gaps scores, graduation rates below 67.7%, or being labeled as Additional Targeted Support (ATS) for three consecutive years.</p> <p>To Exit: Campuses that do not rank in their school type's bottom 5% of the Closing the Gaps domain for two consecutive years and have Closing the Gaps domain scaled score by the end of the second year that is higher than when originally identified are considered as having successfully exited.</p>	<p>Dessau Elementary School (Year 3) Spring Hill Elementary School (Year 1) Timmerman Elementary School Year 1) Connally High School (Year 1)</p>
<p>Additional Targeted Support & Improvement (ATS) Identification is based on a subset of TSI-identified campuses. At 3 consecutive years of TSI identification, campuses are automatically moved to the highest intervention level of Comprehensive Support & Improvement (CSI). This label can be assigned to both Title I and non-Title I schools.</p> <p>To Exit: The Closing the Gaps score for the consistently underperforming student group must surpass the score used in the year of ATS identification to identify the lowest performing five percent of each school type.</p>	<p>Westview Middle School (Year 2) Dessau Middle School (Year 1)</p>
<p>Targeted Support & Improvement (TSI) Identifies campuses with consistently underperforming student groups for the same three indicators over three consecutive years (in Domain 3 Closing the Gaps). This label can be assigned to both Title I and non-Title I schools.</p> <p>Schools are identified annually for this intervention label.</p>	<p>Bohls Middle School (Asian student group) Pflugerville Middle School (African American student group)</p>

Trụ cột giảng dạy

Trong năm học 2024-2025, việc học tập chuyên môn và cải tiến trường học sẽ được kết nối với năm Trụ cột Giảng dạy của học khu

- Tận dụng Cộng đồng Học tập Chuyên nghiệp (PLC)
- Sử dụng Tài liệu Giảng dạy Chất lượng Cao (HQIM) và Văn bản được Chấp nhận
- Thực hiện chu trình quan sát và phản hồi
- Nhấn mạnh phân tích dữ liệu
- Bồi dưỡng học tập chuyên nghiệp

Kết quả STAAR mùa xuân 2024 (có trong phụ lục kế hoạch)

Kết quả chung của cấp học khu gần giống với kết quả của Tiểu bang và Khu vực 13, ngoại trừ kết quả môn toán tụt hậu ở lớp 7, lớp 8 và Đại số I. Khi kết hợp tất cả kết quả lớp 3-8 và EOC theo môn học, kết quả RLA tại Cuộc họp và mức thành tích Thạc sĩ tăng từ Mùa xuân 2023 đến Mùa xuân 2024. Tuy nhiên, đối với tất cả các lĩnh vực môn học và cấp độ thành tích khác, kết quả Mùa xuân 2024 đều giảm so với Mùa xuân 2023.

STAAR Results <i>English & Spanish Combined</i>						
	Spring 2023			Spring 2024		
	Approaches	Meets	Masters	Approaches	Meets	Masters
Math (3-8 & Algebra I Combined)	73%	42%	17%	70%	40%	16%
RLA (3-8, English I & English II Combined)	78%	55%	22%	76%	55%	24%
Science (5th, 8th & Biology Combined)	78%	49%	19%	74%	44%	16%
Social Studies (8th & U.S. History Combined)	79%	52%	29%	78%	52%	27%

Kết quả sàng lọc chung năm 2023-2024 (Môn Toán và Môn Đọc)

Học sinh tiền mẫu giáo đã đạt được tiến bộ đáng kể trong suốt cả năm với tỷ lệ học sinh Đạt Tiến bộ Chấp nhận được từ Đầu năm-BOY đến Cuối năm-EOY tăng 28% ở môn Toán và 31% ở môn Đọc tên chữ cái nhanh.

Tuy nhiên, trong Nhận thức Âm vị học tổng thể, không có sự gia tăng nhất quán từ Đầu năm-BOY đến Giữa năm-MOY đến cuối năm-EOY về số học sinh Đạt Tiến bộ Chấp nhận được, kết thúc năm học với 35% học sinh Cần Hỗ trợ Thêm. Trong phần Đọc những từ vựng nhanh, tổng số học sinh từ MOY đến EOY đã giảm 5%, kết thúc năm học với chỉ 38% học sinh Đạt tiến bộ chấp nhận được.

	Pre-K (4-yr old) Results: C-PALLS+ Math & Literacy <i>(Source: Tango)</i> <i>(Level 'Making Acceptable Progress')</i>											
	Math			Literacy/Reading								
				Phonological Awareness Overall			Rapid Letter Naming			Rapid Vocabulary Naming		
	BOY	MOY	EOY	BOY	MOY	EOY	BOY	MOY	EOY	BOY	MOY	EOY
English Version Results	72%	89%	94%	58%	64%	62%	48%	65%	70%	42%	50%	42%
Spanish Version Results	55%	89%	95%	65%	74%	70%	12%	45%	64%	18%	28%	30%
Combined - English & Spanish Results	67%	89%	95%	60%	67%	65%	37%	58%	68%	35%	43%	38%

Học sinh mẫu giáo cho thấy sự tiến bộ trong cả môn toán và môn đọc trong suốt năm học 2023-2024. Hiệu suất Đi đúng hướng-On Track trong môn toán đã tăng 17% và tăng 5% đến 12% trong 3 bài kiểm tra môn đọc từ BOY đến EOY. Năm học kết thúc với 40% học sinh không đạt được mức độ sẵn sàng trong môn toán, cũng như 30% ở môn đọc.

	Kindergarten Readiness Results: TX-KEA Math & Reading <i>(Level 'On Track' Indicating Readiness)</i>											
	Math			Reading								
				Vocabulary/ Vocabulario			Letter Names/ Nombres de las Letras			Spelling/ Ortografía		
	BOY	MOY	EOY	BOY	MOY	EOY	BOY	MOY	EOY	BOY	MOY	EOY
English Version Results	43%	53%	59%	55%	56%	67%	63%	64%	59%	54%	55%	58%
Spanish Version Results	43%	88%	66%	65%	73%	75%	61%	86%	66%	48%	52%	53%
Combined - English & Spanish Results	43%	61%	60%	57%	60%	69%	62%	69%	67%	53%	55%	58%

Khi so sánh với Tiểu bang và Khu vực 13 về kết quả Sẵn sàng vào Mẫu giáo mới nhất từ năm 2022-2023 được đo bằng đánh giá TX-KEA, tỷ lệ PflISD tụt lại phía sau 2-5%.

Texas Education Agency
2022-23 Kindergarten Readiness
PFLUGERVILLE ISD (227904) - TRAVIS COUNTY

Academic Year		State	Region 13 District	African American	Hispanic	White	American Indian	Asian	Pacific Islander	Two or More Races	Special Ed	Econ Disadv	EB/EL	
Assessed Students in KG														
2022-23	Students ready for KG	165,048	12,839	763	110	290	239	*	78	-	**	48	257	189
	Students assessed in KG	337,460	24,717	1,628	242	745	391	*	159	-	**	149	800	519
	Percent ready	48.9%	51.9%	46.9%	45.5%	38.9%	61.1%	*	49.1%	-	51.1%	32.2%	32.1%	36.4%

Học sinh từ lớp 1 -12 được đánh giá BOY, MOY và EOY bằng bài đánh giá toán Star360 như một công cụ sàng lọc phổ quát để xác định những học sinh có nguy cơ sẵn sàng học toán hoặc cần can thiệp môn toán. Biểu đồ sau đây cho thấy sự tiến bộ từ BOY đến EOY ở kết quả cao nhất (Tại/Trên Điểm chuẩn) và ở kết quả thấp nhất (Can thiệp Khẩn cấp) cho mỗi cấp lớp. Mục tiêu là để tỷ lệ học sinh đạt điểm Đạt/Trên Điểm chuẩn tăng lên, đồng thời giảm số học sinh cần Can thiệp Khẩn cấp từ đầu đến cuối năm học.

MATH: Star360 Results 2023-2024 (English & Spanish Results Combined)						
	At/Above Benchmark			Urgent Intervention		
	BOY	MOY	EOY	BOY	MOY	EOY
1st Grade	70%	74%	74%	7%	8%	7%
2nd Grade	58%	67%	68%	12%	12%	12%
3rd Grade	65%	73%	75%	12%	8%	8%
4th Grade	67%	74%	74%	13%	11%	10%
5th Grade	68%	71%	72%	11%	11%	9%
6th Grade	63%	58%	57%	11%	15%	16%
7th Grade	52%	52%	56%	17%	17%	16%
8th Grade	54%	54%	54%	16%	16%	18%
9th Grade	41%	36%	43%	21%	26%	22%
10th Grade	80%	78%	80%	7%	8%	9%
11th Grade	52%	60%	63%	17%	17%	14%
12th Grade	22%	24%	29%	41%	51%	33%

- Ở môn toán lớp 1 - 5, có sự cải thiện ở tất cả các cấp lớp ở cấp độ Đạt/Trên Điểm chuẩn-At/Above Benchmark từ BOY đến EOY là 4% - 10%, với mức tăng cao nhất ở lớp 3 và lớp 4. Tỷ lệ ở mức Can thiệp Khẩn cấp được duy trì hoặc giảm tới 4%.
- Tuy nhiên, như đã thấy trong kết quả năm học 2022-2023, môn toán lớp 6 có mức giảm 6% ở cấp độ Đạt/Trên Điểm chuẩn và tăng 5% ở cấp độ Can thiệp Khẩn cấp từ BOY xuống EOY.
- Ở lớp 7, kết quả Đạt/Trên Điểm chuẩn chỉ tăng nhẹ theo EOY và kết quả lớp 8 được duy trì trong tất cả các giai đoạn sàng lọc.
- Ở bậc trung học, tỷ lệ Đạt/Trên Điểm chuẩn được EOY duy trì hoặc tăng lên cho tất cả các cấp lớp, với mức tăng cao nhất là 11% ở học sinh lớp 11. Tỷ lệ Can thiệp Khẩn cấp tăng nhẹ theo EOY đối với lớp 9 và 10, với mức cải thiện 3% - 8% đối với lớp 11 và 12.

Về môn đọc, học sinh từ lớp 1-12 được đánh giá BOY, MOY và EOY bằng TPRI & Tejas LEE (lớp 1-2) và với bài đánh giá đọc Star360 (lớp 3-9) như những công cụ sàng lọc phổ quát để xác định những học sinh có nguy cơ để sẵn sàng đọc hoặc những người cần can thiệp về môn đọc.

READING: Results 2023-2024							
1st & 2nd Grade: TPRI & Tejas LEE							
3rd - 9th Grade: Star360							
		At/Above Benchmark			Urgent Intervention		
		BOY	MOY	EOY	BOY	MOY	EOY
1st Grade	English Version	25%	55%	48%	41%	25%	20%
	Spanish Version	7%	24%	52%	69%	34%	22%
	Combined - English & Spanish	26%	58%	49%	38%	19%	20%
2nd Grade	English Version	30%	39%	54%	41%	31%	23%
	Spanish Version	25%	50%	45%	34%	21%	14%
	Combined - English & Spanish	34%	48%	52%	32%	20%	22%
3rd Grade	English Version	45%	51%	53%	28%	25%	26%
	Spanish Version	64%	68%	71%	11%	11%	10%
	Combined - English & Spanish	54%	61%	56%	19%	16%	23%
4th Grade	English Version	52%	56%	56%	24%	21%	21%
	Spanish Version	65%	38%	72%	11%	7%	8%
	Combined - English & Spanish	62%	66%	59%	16%	13%	19%
5th Grade	English Version	49%	51%	53%	23%	21%	22%
	Spanish Version	68%	70%	77%	12%	6%	5%
	Combined - English & Spanish	58%	61%	57%	15%	13%	19%
6th Grade	English Version	48%	47%	40%	21%	23%	27%
	Spanish Version	58% <small>(24 tested)</small>	57% <small>(21 tested)</small>	47% <small>(47 tested)</small>	13% <small>(24 tested)</small>	19% <small>(21 tested)</small>	17% <small>(47 tested)</small>
	Combined - English & Spanish	49%	47%	40%	21%	23%	27%
7th Grade	English Version	42%	43%	42%	25%	25%	24%
	Spanish Version	73% <small>(22 tested)</small>	50% <small>(2 tested)</small>	53% <small>(36 tested)</small>	5% <small>(22 tested)</small>	50% <small>(2 tested)</small>	31% <small>(36 tested)</small>
	Combined - English & Spanish	42%	43%	42%	25%	25%	24%
8th Grade	English Version	39%	39%	40%	26%	25%	25%
	Spanish Version	85% <small>(27 tested)</small>	100% <small>(1 tested)</small>	66% <small>(61 tested)</small>	4% <small>(21 tested)</small>	0% <small>(1 tested)</small>	7% <small>(61 tested)</small>
	Combined - English & Spanish	39%	39%	40%	26%	25%	25%
9th Grade	English Version	39%	39%	43%	26%	28%	25%
10th Grade	English Version	39%	40%	41%	27%	29%	27%
11th Grade	English Version	41%	45%	46%	26%	26%	24%
12th Grade	English Version	30%	36%	44%	32%	26%	20%

- Ở lớp 3, thành tích Đạt/Trên Điểm chuẩn tăng nhẹ 2%, nhưng EOY tăng 4% ở mức Can thiệp Khẩn cấp.
- Ở lớp 3, thành tích Đạt/Trên Điểm chuẩn tăng nhẹ 2%, nhưng EOY tăng 4% ở mức Can thiệp Khẩn cấp.
- Ở lớp 4 - 6, mức Đạt/Trên Điểm chuẩn giảm 1%-9% cùng với mức tăng 3%-6% ở mức Can thiệp Khẩn cấp từ BOY sang EOY. Kết quả EOY ở lớp 7 và lớp 8 cho thấy sự cải thiện không đáng kể của BOY.
- Ở cấp trung học, tỷ lệ Đạt/Trên Điểm chuẩn tăng EOY cho tất cả các cấp lớp, với mức tăng cao nhất là 14% ở học sinh lớp 12. Tỷ lệ Can thiệp Khẩn cấp vẫn giữ nguyên hoặc giảm nhẹ theo EOY, với mức cải thiện lớn nhất là số học sinh lớp 12 cần can thiệp khẩn cấp ít hơn 12%.

Khi so sánh kết quả sàng lọc môn toán và môn đọc, nhìn chung, học sinh có kết quả môn toán cao hơn môn đọc so với môn đọc.

Tiến bộ trong việc Đạt được Trình độ Thông thạo Tiếng Anh (TELPAS)

Sự tiến bộ về trình độ thông thạo tiếng Anh của học sinh song ngữ mới nổi (EB) được đo lường thông qua bốn lĩnh vực đánh giá TELPAS, bao gồm Nghe, Nói, Đọc và Viết. Trong mỗi năm học, học sinh EB được kỳ vọng sẽ nâng cao trình độ tiếng Anh từ Sơ cấp đến Trung cấp đến Nâng cao và cuối cùng là Cao cấp. Những học sinh chưa rời khỏi chương trình EB và chứng tỏ được trình độ thông thạo ở cấp độ Cao cấp từ năm này sang năm khác cũng được coi là đã đạt được tiến bộ.

Tiến bộ trên toàn học khu được đo từ Mùa xuân năm 2023 đến Mùa xuân năm 2024 TELPAS cho thấy 48% tổng số học sinh EB lớp 1 - lớp 12 đạt tiến bộ về Trình độ Thông thạo Tiếng Anh. Tỷ lệ tiến độ năm 2023 cao hơn 2% ở mức 50%. Các trường phải đáp ứng các mục tiêu Thu hẹp khoảng cách cho thành phần Trình độ thông thạo tiếng Anh (ELP) với kỳ vọng 49% học sinh tiểu học, 44% học sinh trung học cơ sở và 34% học sinh trung học phổ thông đạt được tiến bộ từ năm này sang năm tiếp theo. được đáp ứng bởi 27 cơ sở. Đối với các trường không đáp ứng được mục tiêu Close the Gaps, có 4 trường tiểu học và 3 trường trung học phổ thông.

Tỷ lệ Tốt Nghiệp và Bỏ Học

Tỷ lệ tốt nghiệp 4 năm theo tính toán của Tiểu bang tại các trường trung học PfISD đã giảm trong bốn năm liên tiếp vừa qua, mặc dù vẫn tiếp tục cao hơn tỷ lệ của Khu vực 13 và Tiểu bang. Trong khi tỷ lệ tốt nghiệp Lớp 2023 của PfISD giảm so với Lớp 2022 đối với tất cả các nhóm chủng tộc/dân tộc, thì tỷ lệ này lại tăng đối với các nhóm học sinh Giáo dục Đặc biệt (+4,2%), Song ngữ Mới nổi (+1,9%) và Nhóm học sinh có hoàn cảnh khó khăn về Kinh tế (+0,3%).

Graduation Rates: 4-Year Longitudinal						
<i>(Source: TEA TAPR 2019-2023 - Graduation rates reported in TAPR are a year behind the year; TEA Accountability Reports Class 2023)</i>						
Official Class of 2024 Graduation Rates will be finalized and reported in Summer 2025						
	Class of 2019	Class of 2020	Class of 2021	Class of 2022	Class of 2023	Class of 2024
State	90.0%	90.3%	90.0%	89.7%	90.3%	not yet available
Region 13	92.6%	92.1%	91.7%	91.5%	91.2%	not yet available
PfISD - All Students	97.9%	96.9%	96.0%	93.3%	92.6%	not yet available
<i>African American</i>	98.3%	97.1%	94.8%	92.3%	90.4%	not yet available
<i>Hispanic</i>	98.2%	96.6%	94.9%	91.0%	90.9%	not yet available
<i>White</i>	97.4%	96.3%	98.1%	97.0%	96.8%	not yet available
<i>Asian</i>	99.4%	98.8%	97.6%	98.8%	96.3%	not yet available
<i>Two or More Races</i>	92.1%	98.4%	97.6%	94.3%	92.5%	not yet available
<i>High Focus</i>					88.9%	not yet available
<i>Special Education</i>	85.0%	91.0%	89.4%	80.6%	84.8%	not yet available
<i>Economically Disadvantaged</i>	96.9%	95.4%	93.7%	90.0%	90.3%	not yet available
<i>Emergent Bilingual</i>	97.4%	94.2%	90.0%	83.4%	85.3%	not yet available

Đi đôi với tỷ lệ tốt nghiệp 4 năm giảm là tỷ lệ bỏ học hàng năm của học sinh lớp 9-12 tăng trong 4 năm liên tiếp vừa qua, với tỷ lệ chính thức mới nhất cho năm học 2022-2023. Mặc dù tỷ lệ học sinh bỏ học từ lớp 9-12 vẫn thấp hơn Tiểu bang và Khu vực 13 nhưng vẫn cao gấp hơn 5 lần so với năm học 2018-2019. Tỷ lệ bỏ học năm 2022-2023 đối với các lớp 7-8 sẽ được báo cáo trong ấn bản tháng 11 năm 2024 của TEA TAPR (Báo cáo Thành tích Học tập của Texas).

Trong năm học 2023-2024, PfISD đã đăng ký PACE với TEA từ một chương trình của học khu thành Trường phục hồi tình trạng bỏ học chính thức (DRS) để hỗ trợ một cách có hệ thống hơn cho 100% học sinh có nguy cơ đạt được bằng tốt nghiệp trung học, từ đó giảm sự chênh lệch về trình độ tốt nghiệp tỷ lệ giữa Tất cả học sinh và học sinh có nguy cơ và giảm tỷ lệ bỏ học. Trường trung học phổ thông PACE được đánh giá theo Hệ thống Trách nhiệm Giải trình Giáo dục Thay thế (AEA) với Lớp tốt nghiệp đầu tiên năm 2024 được báo cáo về tỷ lệ tốt nghiệp và tỷ lệ bỏ học năm 2025.

Dropout Rates						
<i>(Source: TEA TAPR 2019-2023 - Graduation rates reported in TAPR are a year behind the year; TEA Accountability Reports Class 2023)</i>						
Official 2023-2024 Dropout Rates will be finalized and reported in Summer 2025						
	2018-2019	2019-2020	2020-2021	2021-2022	2022-2023	2023-2024
Grades 7-8						
State	0.4%	0.5%	0.9%	0.7%	not yet available	not yet available
Region 13	0.2%	0.3%	0.6%	0.5%	not yet available	not yet available
PfISD	0.2%	0.5%	1.0%	0.4%	not yet available	not yet available
Grade 9-12						
State	1.9%	1.6%	2.4%	2.2%	2.0%	not yet available
Region 13	1.4%	1.5%	2.0%	2.2%	2.3%	not yet available
PfISD	0.3%	0.4%	1.3%	1.5%	1.6%	not yet available

Học Sinh Tốt Nghiệp Hàng năm về Đại học, Nghề Nghiệp và Quân Sự (CCMR)

Đối với tỷ lệ CCMR gần đây nhất dành cho học sinh tốt nghiệp Lớp 2023, trong khi PfISD tiếp tục tụt hậu so với tỷ lệ của Tiểu bang và Khu vực 13 là 7-8%, thì mức tăng đáng kể đã được thực hiện từ Lớp 2022 là 12% trên toàn học khu nhằm thu hẹp khoảng cách giữa các học khu và các kết quả của Tiểu bang và Khu vực. Trường trung học Weiss có mức tăng 21%, tiếp theo là trường trung học Connally với +20%, Hendrickson ở mức +7% và trường trung học Pflugerville với mức tăng 4%. Đối với các chỉ số CCMR cụ thể, mức tăng cao nhất so với năm trước là đối với học sinh tốt nghiệp đạt IBC +11% và +9% đối với học sinh tốt nghiệp đáp ứng các tiêu chuẩn sẵn sàng vào đại học cho cả môn toán và RLA, cũng như mức tăng 3% về số học sinh tham gia vào chương trình giáo dục đặc biệt tốt nghiệp với kế hoạch cấp bằng nâng cao.

TEA đã tăng yêu cầu để các trường nhận được xếp hạng "A" trong phần giải trình CCMR về Thành tích học sinh trong Miền 1 từ 60% lên 88%, bắt đầu từ Lớp 2022. 78% học sinh tốt nghiệp phải đáp ứng ít nhất một chỉ số CCMR trước tốt nghiệp tại trường để đạt được xếp hạng "B" và 64% cho xếp hạng "C" chấp nhận được.

College, Career, and Military Readiness (CCMRs) Annual Graduate Rates				
<i>(Source: TEA TAPR 2022-2023 - Graduation rates reported in TAPR are a year behind the year; TEA Accountability Reports Class 2023)</i>				
<i>Official Class of 2024 CCMR Rates will be finalized and reported in Summer 2025</i>				
	Class of 2021	Class of 2022	Class of 2023	Class of 2024
State	65%	70%	76%	not yet available
Region 13	70%	71%	77%	not yet available
Total PfISD CCMR Graduates	61%	57%	69%	not yet available
Connally High School	46%	40%	60%	not yet available
Hendrickson High School	64%	65%	72%	not yet available
Pflugerville High School	67%	66%	69%	not yet available
Weiss High School	61%	51%	72%	not yet available
PACE High School				not yet available
Total CCMR Indicators Met - All PfISD Graduates				
College-Ready				
Scored at or above the college ready standard on SAT, ACT, TSIA, or earned credit for college prep course (in both RLA and math)	48%	43%	52%	not yet available
Met criterion score on AP exams	31%	28%	28%	not yet available
Earned college credit for a Dual Credit course	8%	11%	11%	not yet available
Completed an OnRamps course and qualified for college credit	2%	3%	4%	not yet available
Earned an Associate's Degree	0%	0%	0%	not yet available
Graduated under an advanced diploma plan and identified as a current special education student	4%	5%	8%	not yet available
Career-Ready				
Earned Industry-Based Certification (IBC)	6%	6%	17%	not yet available
Earned a Level I or Level II Certificate	0%	0%	0%	not yet available
Graduated with completed IEP and workforce readiness	3%	2%	4%	not yet available
Military-Ready				
Military Enlistment	<i>not included</i>	<i>not included</i>	1%	not yet available

Mục tiêu CCMR HB 3 & Tiến trình hướng tới mục tiêu đáp ứng

Các học khu và trường phải đặt mục tiêu HB 3 trong 5 năm cho tỷ lệ CCMR. Với các mục tiêu được Hội đồng phê duyệt kết thúc với học sinh tốt nghiệp Lớp 2024, các mục tiêu 5 năm mới đã được đặt ra dựa trên kết quả mới nhất và hướng tới mục tiêu tất cả các trường đạt được xếp hạng trách nhiệm giải trình là A (88%) trong phần CCMR của Thành tích học sinh Miền 1.

Những nỗ lực nhằm tăng tỷ lệ CCMR bao gồm:

- Tiếp tục làm việc với học sinh về kỳ thi TSIA thông qua Trung tâm Đại học và Hướng nghiệp & Tư vấn Học sinh (tất cả các trường Trung học phổ thông toàn diện đều là địa điểm thi TSI)P mạnh mẽ và cung cấp tín dụng kép
- Tất cả các trường trung học toàn diện đều cung cấp các khóa học dự bị đại học về toán và đọc
- Tư vấn về chương trình CTE được phản ánh trong các bảng lựa chọn mới và bao gồm thông tin về P-TECH, các lộ trình chứng thực và các chứng chỉ theo ngành
- AP mạnh mẽ và cung cấp tín dụng kép
- Tuyển dụng và tư vấn quân sự
- Cố vấn Đại học và Hướng nghiệp tại mỗi trường trung học
- Sử dụng SchoolLinks, một nền tảng sẵn sàng cho đại học và nghề nghiệp, để theo dõi tỷ lệ hoàn thành CCMR và làm công cụ tư vấn và lập kế hoạch cho học sinh cho giáo dục nghề nghiệp cũng như lập kế hoạch và quy trình đăng ký vào đại học
- Sử dụng chương trình Texas College Bridge, một nền tảng học tập thích ứng miễn phí do TEA cung cấp, để hướng dẫn học sinh lớp 11 và 12 tại tất cả các trường trung học phổ thông thông qua các khóa học dự bị đại học cá nhân về toán và tiếng Anh, theo tốc độ riêng của các em và với người hướng dẫn để giúp đáp ứng các yêu cầu của học sinh. các mục tiêu sẵn sàng vào đại học và nghề nghiệp cũng như chỉ số CCMR cho trách nhiệm giải trình từ A-F.

Điểm mạnh Học Tập của Học Sinh

- Học sinh tiền mẫu giáo đã đạt được tiến bộ đáng kể trong suốt cả năm với tỷ lệ học sinh Đạt Tiến bộ Chấp nhận được từ BOY đến EOY tăng 28% ở môn Toán và 31% ở môn Đọc tên chữ cái nhanh.
- Học sinh mẫu giáo cho thấy sự tiến bộ trong cả môn toán và môn đọc trong suốt năm học 2023-2024. Chỉ số Đang theo dõi đã tăng 17% thành tích môn toán và tăng từ 5% đến 12% trong 3 bài kiểm tra đọc từ BOY đến EOY.
- Theo đo lường của các máy sàng lọc toán Star360, ở môn toán lớp 1 - 5, có sự cải thiện ở tất cả các cấp lớp ở cấp độ Đạt/Trên Điểm chuẩn từ BOY đến EOY là 4% - 10%, với mức tăng cao nhất ở lớp 3 và 4. Tỷ lệ ở mức Can thiệp Khẩn cấp được duy trì hoặc giảm tới 4%. Ở bậc trung học, tỷ lệ Đạt/Trên Điểm chuẩn được EOY duy trì hoặc tăng lên cho tất cả các cấp lớp, với mức tăng cao nhất là 11% ở học sinh lớp 11.
- Ở lớp 1 và lớp 2, đã có những cải thiện đáng kể với số học sinh không cần can thiệp bằng EOY tăng thêm 18%-23% theo đánh giá khả năng đọc của TPRI & Tejas LEE. Tỷ lệ can thiệp đáng kể đã giảm 10%-18% bởi EOY.
- Theo đo bằng máy sàng lọc khả năng đọc Star360, kết quả Đạt/Trên Điểm chuẩn của học sinh lớp 12 đã tăng 14% cùng với tỷ lệ Can thiệp Khẩn cấp giảm 12% từ BOY xuống EOY.
- Khi kết hợp tất cả các kết quả từ lớp 3 đến lớp 8 và kết thúc khóa học đọc nghệ thuật ngôn ngữ-EOC RLA, kết quả ở cấp độ thành tích Đạt-Meets và Thành thạo-Masters đã tăng từ Mùa xuân năm 2023 đến Mùa xuân năm 2024. 27 trong số 34 trường đã đáp ứng các mục tiêu tiến bộ về Trình độ Thông thạo Tiếng Anh trong Thu hẹp Khoảng cách; tất cả các trường trung học cơ sở đều đạt được mục tiêu
- Tỷ lệ tốt nghiệp 4 năm cho Lớp 2023 đã tăng đối với các nhóm học sinh Giáo dục Đặc biệt (+4.2%), Song ngữ mới nổi (+1.9%) và Nhóm học sinh có hoàn cảnh khó khăn về Kinh tế (+0.3%) so với năm trước.
- Đối với tỷ lệ CCMR gần đây nhất dành cho học sinh tốt nghiệp Lớp 2023, trong khi PfISD tụt hậu so với tỷ lệ của Tiểu bang và Khu vực 13 từ 7-8%, thì mức tăng đáng kể đã được thực hiện từ Lớp 2022 thêm 12% trên toàn khu vực nhằm thu hẹp khoảng cách giữa khu vực và Tiểu bang và kết quả khu vực. Trường tiểu học phổ thông Weiss có mức tăng 21%, tiếp theo là Trường tiểu học phổ thông Connally với +20%, Trường tiểu học phổ thông Hendrickson ở mức +7% và Trường tiểu học phổ thông Pflugerville với mức tăng 4%.
- Đối với các chỉ số CCMR cụ thể, mức tăng cao nhất so với năm trước là đối với học sinh tốt nghiệp đạt IBC +11% và +9% đối với học sinh tốt nghiệp đáp ứng các tiêu chuẩn sẵn sàng vào đại học cho cả môn toán và RLA, cũng như mức tăng 3% về số học sinh tham gia vào chương trình giáo dục đặc biệt tốt nghiệp với kế hoạch cấp bằng nâng cao.
- Đối với học sinh lớp 12 năm học 2022-2023 tham gia chương trình giáo dục đặc biệt, tỷ lệ CCMR trong phần Đóng khoảng cách đã giảm khi so sánh với Tất cả Học sinh, với 71% học sinh Giáo dục đặc biệt-SPED đáp ứng chỉ số CCMR so với 55% đối với Tất cả Học sinh.

Báo cáo vấn đề Xác định Nhu cầu Học tập của Học Sinh

Báo cáo Vấn đề 1: PfISD có 8 trường bắt buộc phải tham gia cải tiến trường học Khung trường học hiệu quả-ESF trong năm học 2024-2025 dựa trên nhân Can thiệp Liên bang được giao. Thêm 6 trường đã "dự kiến" xếp hạng điểm thư giải trình trách nhiệm vào năm 2024 là D hoặc F tổng thể hoặc trong một lĩnh vực. **Nguyên nhân cốt lõi:** Nhìn chung, kết quả STAAR năm 2024 về sự tiến bộ và thành tích đã giảm so với năm trước và/hoặc thành tích STAAR năm 2024 ở mức Đạt Cấp lớp trở lên bị tụt lại dưới mức Mục tiêu Thu hẹp Khoảng cách, với kết quả đặc biệt thấp ở môn toán. Với một số mục tiêu đã đạt được cho nhóm Tất cả học sinh, hiệu suất thấp cho thấy nhu cầu về hỗ trợ cơ bản Cấp I cho cả hoạt động dạy và học cũng như hệ thống trường học.

Báo cáo Vấn đề 2: Tỷ lệ tốt nghiệp CCMR tụt hậu so với tỷ lệ của Bang và Khu vực 13 từ 7-8%. Mặc dù đã có sự cải thiện đáng kể so với năm trước, nhưng tất cả các trường trung học sẽ được xếp hạng C hoặc D trong các kết quả CCMR độc lập trong Trách nhiệm Giải trình đối với Học sinh Tốt nghiệp CCMR Lớp 2023. **Nguyên nhân cốt lõi:** Cần tiếp tục nỗ lực theo dõi nội bộ từng học sinh hướng tới CCMR bắt đầu từ lớp 9 với việc tăng cường cơ hội và hỗ trợ cho học sinh đạt được CCMR khi tốt nghiệp.

Báo cáo Vấn đề 3: Tỷ lệ tốt nghiệp 4 năm giảm trong 4 năm qua, thấp nhất là 92.6% đối với Khóa 2023. Tỷ lệ bỏ học từ lớp 9-12 tăng lên cao nhất trong ít nhất 5 năm năm ở mức 1.6% cho giai đoạn 2022-2023 (tỷ lệ chính thức mới nhất kể từ Mùa thu năm 2024). **Nguyên nhân cốt lõi:** Với tỷ lệ quận 60% học sinh lớp PK-12 được xác định là có nguy cơ bỏ học, chủ yếu dựa vào kết quả học tập, cần có sự can thiệp và hỗ trợ bổ sung sớm và liên tục để đảm bảo học sinh được khỏe mạnh- được chuẩn bị ở trường trung học và cho đến khi tốt nghiệp.

Báo cáo Vấn đề 4: Khi kết hợp tất cả kết quả lớp 3-8 và EOC theo môn học, kết quả Mùa Xuân 2024 của các môn Toán, Khoa học và Xã hội đều giảm so với Mùa Xuân 2023 ở mọi cấp độ thành tích. **Nguyên nhân cốt lõi:** Sự mạch lạc trong giảng dạy không đầy đủ có thể bao gồm những lỗ hổng trong đào tạo giáo viên về thực hành hiệu quả cho môn toán, khoa học và nghiên cứu xã hội, cũng như thiếu việc triển khai các tài liệu và tài nguyên giảng dạy chất lượng cao hoặc hỗ trợ để thực hiện hoạt động giảng dạy hấp dẫn và nghiêm ngặt có thể là các yếu tố.

Báo cáo Vấn đề 5: Đối với kết quả môn toán STAAR năm 2024, tổng số 58% học sinh có tiến bộ so với năm trước và 40% Tổng số Học sinh đạt kết quả Đạt Cấp lớp với thành tích tương tự là 42% vào năm 2023. Khoảng cách đáng kể về thành tích dưới mức Tỷ lệ tất cả học sinh tồn tại ở mức 10-22% cho các nhóm học sinh. Những người sàng lọc toán EOY cho thấy kết quả thấp tương tự đối với môn toán ở lớp 6-12. **Nguyên nhân cốt lõi:** Kết quả môn Toán không được cải thiện chủ yếu do mất đi các kỹ năng toán cơ bản và tiên quyết trong thời kỳ đại dịch vì nhiều học sinh vẫn đang vật lộn để phục hồi các kỹ năng thiết yếu này. Tỷ lệ vắng mặt thường xuyên cao cho thấy sự gián đoạn trong giảng dạy đang diễn ra và càng cản trở sự tiến bộ. Sự gắn kết trong giảng dạy không đầy đủ cũng có thể là những yếu tố.

Báo cáo Vấn đề 6: Đối với kết quả STAAR RLA năm 2024, trong khi tổng thể 70% học sinh có tiến bộ so với năm trước, 55% Tất cả Học sinh đạt kết quả Đạt Cấp lớp với thành tích tương tự vào năm 2023. Những khoảng cách đáng kể trong thành tích của nhóm học sinh dưới đây tỷ lệ Tất cả học sinh tồn tại ở mức 9-34%. Trình sàng lọc EOY RLA cho thấy kết quả tương tự là 40-60% học sinh lớp 1-12 thực hiện ở các cấp độ cho thấy cần phải can thiệp. **Nguyên nhân cốt lõi:** Sự mạch lạc trong giảng dạy không đầy đủ có thể bao gồm những lỗ hổng trong đào tạo giáo viên về thực hành hiệu quả cho RLA cũng như thiếu việc triển khai các tài liệu và tài nguyên giảng dạy chất lượng cao hoặc hỗ trợ để thực hiện hoạt động giảng dạy hấp dẫn và nghiêm ngặt có thể là những yếu tố.

Báo cáo Vấn đề 7: Học sinh PK 4 tuổi được xác định ở cấp độ "Cần hỗ trợ thêm" với tỷ lệ 35% ở Nhận thức Âm vị học và 62% ở môn Đặt tên Từ vựng Nhanh được đo bằng bộ sàng lọc PK C-PALS+ EOY 2024. **Nguyên nhân cốt lõi:** Việc tham gia PK dựa trên tính đủ điều kiện khi các yếu tố kinh tế xã hội, chẳng hạn như khả năng tiếp cận sách và tài nguyên giáo dục ở nhà bị hạn chế, cũng như sự tham gia không đủ của phụ huynh vào các hoạt động đọc viết sớm, vốn rất quan trọng trong việc phát triển các kỹ năng nền tảng có thể bị thiếu. Môi trường đọc viết phong phú và hướng dẫn đọc hiệu quả ở trường mang lại cơ hội tiếp cận cho học sinh.

Báo cáo Vấn đề 8: Đối với học sinh Mẫu giáo, năm học kết thúc với 40% học sinh có kết quả học tập dưới mức sẵn sàng "Đi đúng hướng-On Track" ở môn toán và 30% dưới mức sẵn sàng đọc qua bài kiểm tra sàng lọc EOY 2024 TX-KEA. Khi so sánh với Tiểu bang và Khu vực 13 về kết quả Sẵn sàng vào Mẫu giáo mới nhất được báo cáo vào năm 2022-2023 được đo bằng đánh giá TX-KEA, tỷ lệ PfISD tụt lại phía sau 2-5%. **Nguyên nhân cốt lõi:** Nhiều trẻ em có thể chưa theo học các chương trình mầm non chất lượng nhằm thúc đẩy các kỹ năng thiết yếu về ngôn ngữ, khả năng đọc viết và phát triển cảm xúc xã hội. Sự chênh lệch về nguồn lực và sự hỗ trợ của các gia đình có thể cản trở sự sẵn sàng của trẻ, vì các yếu tố như sự tham gia của cha mẹ hạn chế, thiếu tài liệu giáo dục tại nhà và mức độ trải nghiệm học tập sớm khác nhau góp phần tạo nên sự chênh lệch về nguồn lực và sự hỗ trợ cho các gia đình.

Báo cáo Vấn đề 9: Về tiến bộ đạt được năng lực tiếng Anh cho học sinh EB trong việc thu hẹp khoảng cách, 4 trường tiểu học và 3 trường trung học phổ thông đã bỏ lỡ mục tiêu. **Nguyên nhân cốt lõi:** Thiếu sự nhất quán trong việc triển khai khung chương trình bao gồm giảng dạy ngôn ngữ dựa trên nội dung cho học sinh Song ngữ Mới nổi dài hạn và các phương pháp thực hành khác biệt về mặt ngôn ngữ, tác động tiêu cực đến sự phát triển trình độ tiếng Anh của học sinh Song ngữ Mới nổi và hạn chế sự thành công trong học tập của các em.

Quy Trình & Chương Trình của Học Khu

Tóm Tắt các Quy Trình & Chương Trình của Học Khu

Cơ Cấu Tổ Chức

PfISD sẽ hoạt động dưới sự lãnh đạo của một Giám đốc Học khu mới bắt đầu từ tháng 5 năm 2024. Thông tin được thu thập từ "Chuyển tham quan Nghe và Học 100 ngày" sẽ cung cấp nền tảng cho việc phát triển Kế hoạch Chiến lược cập nhật của học khu.

Với cam kết của học khu là liên tục cải thiện hiệu quả và hệ thống để đáp ứng tốt hơn nhu cầu của các trường, cơ cấu tổ chức trung tâm của học khu thường xuyên được đánh giá để điều chỉnh. Trong năm học 2024-2025, các trường được tổ chức lại dưới sự giám sát của bốn Trụ lý Giám đốc Học khu để hỗ trợ việc lãnh đạo trường và cải tiến trường học với sự giám sát của vị trí Giám đốc Trường học mới.

Cơ Cấu Cải Tiến Trường Học

Học khu đang nỗ lực cải thiện các trường có hiệu suất thấp bắt chập những nỗ lực và nguồn lực đáng kể. Các cơ cấu hỗ trợ hiện tại đã được chứng minh là không đầy đủ, dẫn đến khoảng cách thành tích dai dẳng. Để giải quyết hiệu quả những thách thức này, thúc đẩy cải tiến bền vững và tạo ra một cách tiếp cận mạch lạc và tích hợp để cải thiện trường học, học khu sẽ bổ sung một vị trí bổ sung Giám đốc Cải tiến Trường học chuyên trách cho năm học 2024-2025, được tài trợ thông qua sự phối hợp của Tiêu đề I và Tiêu đề II.

Vai trò mới này sẽ cung cấp sự lãnh đạo và hỗ trợ chiến lược để giúp các trường học đáp ứng các tiêu chuẩn của tiểu bang và nâng cao kết quả học tập. Giám đốc sẽ làm việc cùng với Trụ lý Giám đốc Học khu, với lãnh đạo nhà trường, giáo viên và các bên liên quan để thực hiện các biện pháp can thiệp dựa trên bằng chứng, nâng cao thực hành giảng dạy và tối ưu hóa việc sử dụng tài nguyên để cải thiện thành tích của học sinh.

Giám đốc Điều hành Trách nhiệm và Tuân thủ sẽ làm việc trực tiếp với Giám đốc Cải tiến Trường học, Trụ lý Giám đốc Học khu và Giám đốc Trường học để xác định các nhu cầu quan trọng của học khu và từng trường thông qua phân tích kết quả cũng như đảm bảo rằng tất cả các yêu cầu của liên bang và tiểu bang để cải thiện học khu và trường học đều được đáp ứng.

Trong năm học 2023-2024, bất chấp những chậm trễ ban đầu do sự phân tâm và không chắc chắn của vụ kiện trách nhiệm giải trình cũng như sự chậm trễ trong việc cải tiến trường học đòi hỏi phải đào tạo ở cấp khu vực, Phòng Đối mới & Học thuật của PfISD đã cộng tác với các nhóm lãnh đạo trường thông qua Cộng đồng Học tập Chuyên nghiệp (PLC).), tập trung nỗ lực cải tiến xung quanh năm Trụ cột Giảng dạy của học khu. Khuôn khổ giảng dạy của học khu cũng đã được xác định lại và được neo giữ bởi các Trụ cột Giảng dạy, giờ đây đóng vai trò là nền tảng để cải thiện trường học trên tất cả các trường, bất kể xếp hạng theo chữ cái, với sự hỗ trợ có mục tiêu bổ sung được cung cấp cho các trường có thành tích thấp hơn.

Lãnh Đạo Trường

Trong năm học 2024-2025, bốn hiệu trưởng trường tiểu học mới đã được bổ nhiệm trong khi tất cả các hiệu trưởng khác của trường vẫn tiếp tục làm việc tại cùng một trường từ năm học trước.

Thực Hành Chuyên Nghiệp

PfISD tin rằng việc học tập chuyên môn liên tục và toàn diện là trọng tâm để cải thiện trường học và thành công của học sinh. Học tập chuyên môn chất lượng cao trong PfISD dựa trên nghiên cứu, dựa trên dữ liệu, cung cấp thông tin theo dõi, linh hoạt để đáp ứng nhu cầu của người học và được đánh giá liên tục về tính hiệu quả của nó. Kế hoạch học tập chuyên môn của học khu được bổ sung bằng quỹ Title II. Ban Chỉ đạo Học tập Chuyên môn của học khu đưa ra các khuyến nghị về cơ cấu ngày học tập chuyên môn được chỉ định.

Để tăng cường sự tập trung vào việc học tập của học sinh, PfISD đã bắt đầu triển khai Cộng đồng Học tập Chuyên nghiệp (PLC) trên toàn học khu tại tất cả các cơ sở của mình vào năm 2012-2013. Bao gồm các nhóm hợp tác trong đó giáo viên làm việc độc lập với nhau để đạt được các mục tiêu chung liên quan đến mục đích học tập cho tất cả học sinh, giáo viên điều chỉnh cách giảng dạy để đảm bảo rằng tất cả học sinh nắm vững các kỹ năng cần thiết trước khi tiếp tục. Giáo viên cộng tác với các đồng nghiệp trong trường để chia sẻ những phương pháp, kinh nghiệm và phương pháp giảng dạy tốt nhất đã được chứng minh là có hiệu quả.

PfISD có một ủy ban ra quyết định tích cực tại cơ sở được gọi là Hội đồng Cố vấn Học tập Học khu (DAAC), do Giám đốc Học thuật và Đối mới chủ trì, với thành viên bao gồm giáo viên, phụ huynh, thành viên cộng đồng và thành viên doanh nghiệp để cung cấp ý kiến và tư vấn về những yêu cầu như Kế hoạch Cải thiện Học khu, kế hoạch

học tập chuyên môn của học khu, xem xét tỷ lệ bỏ học và ngăn ngừa bỏ học, yêu cầu miễn trừ cho Tiểu bang và Kế hoạch Tham gia của Phụ huynh và Gia đình (ESSA) của học khu. Mỗi cơ sở cũng được hỗ trợ bởi các ủy ban ra quyết định dựa trên cơ sở của họ, được gọi là Hội đồng Cố vấn Học tập Trường (CAAC).

Phát Triển Khả Năng Lãnh Đạo

PfISD cam kết phát triển các nhà lãnh đạo như là chìa khóa thành công của học khu. Vào tháng 1 năm 2023, PfISD đã thành lập Ban Phát triển Khả năng Lãnh đạo để cung cấp chương trình học tập chuyên môn liên tục cho cả các nhà lãnh đạo đầy tham vọng và hiện tại. Bộ phận này hợp tác với Phòng Nhân sự để giúp nhân viên phát huy hết tiềm năng lãnh đạo của họ.

Để nâng cao khả năng lãnh đạo toàn khu học chánh, PfISD cung cấp các cơ hội học tập liên tục thông qua Khung Học viện Lãnh đạo. Khung này thu hút nhân viên từ các phòng ban khác nhau khám phá các con đường lãnh đạo, khiến họ cảm thấy được trân trọng và đầu tư.

Trọng tâm của PfISD là nuôi dưỡng các nhà lãnh đạo mạnh mẽ ở mọi cấp độ để phục vụ học sinh, phụ huynh, nhân viên và cộng đồng tốt hơn. Khung Học viện Lãnh đạo theo cấp độ bao gồm Học viện Lãnh đạo Khát vọng, Học viện Học viện Lãnh đạo và Huấn luyện Điều hành, được tổ chức hàng năm từ tháng 9 đến hết năm học. Các chương trình này hỗ trợ các mục tiêu của PfISD là thu hút, phát triển và giữ chân những tài năng hàng đầu.

Học viện Lãnh đạo đã được triển khai thành công cho năm học 2023-2024 với số lượng người tham gia ở cả hai học viện đều tăng so với năm trước.

- Học viện Lãnh đạo Khát vọng đã tăng từ 22 lên 26 người tham gia.
- Viện Học viện Lãnh đạo tăng từ 8 lên 19 người tham gia.
- Các buổi Huấn luyện Điều hành với Giám đốc Điều hành Phát triển Lãnh đạo được triển khai vào năm 2023-2024 với 12 người tham gia.

Vào mùa thu năm 2024, Hồ sơ Lãnh đạo PfISD đã được hoàn thiện trong đó tóm tắt tầm nhìn chung của học khu về khả năng lãnh đạo xuất sắc.

Nhân sự

Phòng Nhân sự cam kết cung cấp cho học sinh PfISD những nhân viên giỏi nhất và có trình độ nhất cũng như cung cấp dịch vụ khách hàng và hỗ trợ xuất sắc cho tất cả nhân viên. Học khu tiếp tục gặp phải những thách thức trong việc tìm kiếm các ứng viên có trình độ, đa dạng để tuyển dụng và giữ chân ở các vị trí giảng dạy vì ngày càng có ít ứng viên tham gia và duy trì nghề này.

Trong năm học 2024-2025, Phòng Nhân sự sẽ tập trung vào các sáng kiến chính nhằm đảm bảo rằng các chương trình y tế tự bảo hiểm của học khu có lợi hơn về mặt chi phí, xem xét và có thể triển khai công cụ chất lượng ứng viên dành cho những người không phải là giáo viên, đồng thời thể chế hóa hơn nữa Pfutures và sáng kiến tuyển dụng giáo viên Lớp Pfirst, thực hiện thêm các bước tiếp theo đối với hệ thống văn phòng điện tử không cần giấy tờ, và xem xét khả năng cạnh tranh thị trường của các khoản trợ cấp ngoại khóa và ngoại khóa dành cho giáo viên PfISD.

Chương trình tuyển dụng của PfISD được chia thành hai lĩnh vực chính:

- Chương trình lớp học Pfirst - được thiết kế dành cho những ứng viên sẵn sàng vào lớp ngay. Những ứng viên này sẽ đủ điều kiện để vào lớp học trong vòng vài tuần ngắn ngủi sau khi được lựa chọn.
- Chương trình Pfutures - được thiết kế dành cho những nhà giáo dục đứng lớp sắp tới. Ứng viên trong chương trình này có thể là học sinh trung học, cộng tác viên giáo dục hoặc giáo viên học sinh.

Phân Bỏ Khuyến Khích Giáo Viên (TIA)

PfISD nổi tiếng là có tính đổi mới trong các phương pháp giảng dạy và học tập, và được xây dựng dựa trên thành công đó bằng cách tham gia vào hệ thống Phân Bỏ Khuyến khích Giáo viên (TIA) thông qua việc thiết kế và thực hiện hệ thống của học khu. Là học khu đầu tiên trong khu đô thị Trung tâm Texas nhận được sự chấp thuận hoàn toàn cho đến năm 2025-2026 với đơn đăng ký gia hạn hệ thống vào tháng 4 năm 2026 để tiếp tục triển khai hệ thống, TIA cung cấp một lộ trình để PfISD thưởng cho các giáo viên có thành tích cao nhất bằng các ưu đãi về lương, tạo điều kiện cho việc tuyển dụng và giữ chân những giáo viên có hiệu quả cao.

Trong hai năm triển khai hệ thống, PfISD đã chỉ định thành công 40% giáo viên đủ điều kiện. Bắt đầu năm học 2024-2025, 386 giáo viên được chỉ định phục vụ trong các lớp học của PfISD. Với tỷ lệ giữ chân 93% giáo viên được chỉ định, PfISD đáp ứng mục tiêu chính của TIA là giữ chân những giáo viên có hiệu quả cao trong lớp học. Trong năm học 2023-2024, việc triển khai chương trình TIA của PfISD đã mang lại 4,6 triệu đô la tài trợ của tiểu bang cho PfISD với 4.3 triệu đô la trong số đó được dùng để trả lương cho các giáo viên được chỉ định. Tổng cộng 6.1 triệu USD đã được Tiểu bang chuyển cho PfISD trong hai năm đầu thực hiện chương trình.

Trong năm học 2023-2024, giáo viên đủ điều kiện bao gồm ECSE - giáo viên lớp 12 trong các khóa học RLA, ECSE - Đại số I và toán Đại số II, cũng như giáo viên can thiệp của RLA và toán, giáo viên mắc chứng khó đọc và giáo viên Tài nguyên & Hòa nhập Giáo dục Đặc biệt. Hàng năm, học khu nghiên cứu, thu thập thông tin đầu vào

và xem xét mở rộng thêm các nhóm giáo viên, dẫn đến việc TEA phê duyệt thêm sáu nhóm giáo viên mới đủ điều kiện TIA cho Hình học, Khoa học (thứ 5, 8, Sinh học), Khoa học xã hội (8, Lịch sử Hoa Kỳ), Hỗ trợ Truyền thông Xã hội Giáo dục Đặc biệt, Giáo viên Học thuật Thiết yếu Giáo dục Đặc biệt và giáo viên Truyền thông Giáo dục Đặc biệt bắt đầu từ việc thu thập dữ liệu 2024-2025.

Theo yêu cầu của chương trình, PfISD tham gia Khảo sát Hàng năm của TIA, được gửi tới tất cả giáo viên học khu, người đánh giá giáo viên quản trị trường, nhân viên nhân sự và giám đốc bộ phận trực tiếp tham gia vào việc tuyển dụng, tuyển dụng và giữ chân giáo viên. Kết quả cung cấp cho ban lãnh đạo TIA của học khu thông tin về nhận thức về việc thực hiện chương trình của học khu để cung cấp thông tin cho việc triển khai và cải thiện hệ thống.

Chương Trình Giảng Dạy & Hướng Dẫn

PfISD cung cấp một hệ thống phù hợp về lập kế hoạch ưu tiên học sinh kết hợp chương trình giảng dạy, giảng dạy, đánh giá và học tập chuyên môn. Cam kết của học khu đối với một chương trình giảng dạy và đội ngũ giảng dạy đầy đủ nhân viên sẽ cung cấp mức hỗ trợ thích hợp cho trường để đáp ứng tốt hơn nhu cầu của giáo viên và học sinh.

PfISD có một chương trình giảng dạy được phát triển nội bộ, phù hợp và khả thi nhằm giải quyết cụ thể các nhu cầu riêng biệt của học sinh PfISD. Thông qua kế hoạch quản lý chương trình giảng dạy, việc xem xét và sàng lọc chương trình giảng dạy liên tục chính là thực hành. Trong chương trình giảng dạy có tài liệu căn chỉnh theo chiều dọc, tài liệu tổng hợp theo năm, bản đồ đơn vị giúp giáo viên và các trường lập kế hoạch công việc một cách hiệu quả. Giáo viên có học sinh cần hỗ trợ chuyên môn có thể xem tài liệu chương trình giảng dạy để biết các chiến lược và tài liệu giảng dạy được đề xuất, bao gồm các chiến lược khác biệt hóa, cũng như sự liên kết giữa các khóa học Dự bị nâng cao với các khóa học Xếp lớp nâng cao. Đánh giá quá trình của Học khu phù hợp với chương trình giảng dạy của Học khu được thực hiện trên cơ sở 9 tuần để cung cấp thông tin sàng lọc chương trình giảng dạy của Học khu. Các tính năng bổ sung liên tục được thêm vào các bài đánh giá của học khu để cung cấp khả năng tiếp cận tốt hơn nhằm đáp ứng nhu cầu của học sinh. Hệ thống liên kết về trách nhiệm giải trình, chương trình giảng dạy, hướng dẫn và đánh giá hỗ trợ mô hình cải tiến trường học liên tục.

Tích Hợp Công Nghệ

Phòng Dịch vụ Tích hợp Công nghệ của PfISD đáp ứng nhu cầu học tập trên toàn học khu bằng cách mua, quảng bá và làm mẫu các tài nguyên cho giáo viên và học sinh nhằm nâng cao kỹ năng công nghệ của nhân viên và học sinh, đảm bảo học sinh thành thạo các ứng dụng công nghệ TEKS và tăng cường kỹ năng tư duy tính toán trong nội dung K-12 các lĩnh vực để sẵn sàng vào đại học và nghề nghiệp. Nhờ các bài học tích hợp tập trung vào tư duy tính toán và nội dung cốt lõi, học sinh đã thể hiện sự tiến bộ về tư duy tính toán, nhận dạng mẫu, phân rã và thuật toán. Những kỹ năng này có thể chuyển sang nhiều lĩnh vực khác nhau và có thể quan sát được trong các tình huống giải quyết vấn đề hàng ngày.

Bộ hỗ trợ việc dạy và học thông qua đào tạo công nghệ giảng dạy và các phương pháp thực hành tốt nhất, tham gia lập kế hoạch hợp tác với các giáo viên đứng lớp và PLC để hỗ trợ triển khai các công nghệ do học khu duy trì và đảm bảo rằng TEKS Công nghệ được dạy ở mọi cấp lớp. Nhóm gặp gỡ thường xuyên với các giáo viên Tech Apps của trường trung học cơ sở để đánh giá nhu cầu và xác định phương pháp hỗ trợ tốt nhất cho việc giảng dạy trong lớp. Nhóm tạo điều kiện cho việc tích hợp các bài học dựa trên công nghệ trong lớp học, cung cấp huấn luyện về cách soạn giáo án thông qua việc hỗ trợ giáo viên về các ý tưởng tích hợp và mô hình hóa/đồng giảng dạy các hoạt động tích hợp công nghệ dựa trên chương trình giảng dạy đổi mới, cung cấp hoạt động học tập chuyên môn tại trường trên cơ sở tích hợp các công cụ đọc viết kỹ thuật số vào chương trình giảng dạy và kết hợp tư duy tính toán trong nội dung để phát triển kiến thức và khái niệm khoa học máy tính của học sinh.

Dịch vụ Tích hợp rất giỏi trong việc chia sẻ thông tin và tài nguyên để trao quyền cho học sinh và nhân viên. Những tài nguyên này làm tăng mức độ tham gia của giáo viên trong các lĩnh vực tư duy tính toán và học tập theo định hướng của học sinh. Trong 2 năm qua, tỷ lệ giáo viên tham gia vào các phiên PD, các sáng kiến của bộ phận và yêu cầu hỗ trợ công nghệ giảng dạy cao hơn.

Hệ Thống Đánh Giá Cấp Huyện

Ban Chương trình Giảng dạy & Đổi mới đánh giá hệ thống đánh giá của học khu hàng năm để đáp ứng phản hồi của trường và hợp lý hóa các công cụ đánh giá được sử dụng, đồng thời vẫn đáp ứng các yêu cầu của tiểu bang để đánh giá và báo cáo mức độ sẵn sàng của học sinh PK - lớp 3 và của học sinh lớp 7 không đạt Bài đọc STAAR lớp 6. Nhu cầu sử dụng các công cụ đánh giá phù hợp với các cấp lớp và được thiết kế để sàng lọc nhằm xác định những học sinh đáp ứng các tiêu chí có nguy cơ nhằm cung cấp hỗ trợ giảng dạy bổ sung theo từng cấp độ và theo dõi tiến bộ của học sinh trong quy trình PSST/RtI, cũng như đo lường sự phát triển của học sinh cũng như được yêu cầu đối với các giáo viên đủ điều kiện của chương trình Phân bổ Khuyến khích Giáo viên đã dẫn đến việc triển khai trên toàn khu học chánh về môn toán và môn đọc đã được Ủy viên phê duyệt. Kiểm tra sàng lọc chung cũng như đánh giá mức độ sẵn sàng cho các lớp PK-12.

Giáo Dục Bồi Thường của Tiểu Bang (SCE) dành cho Học Sinh có Nguy Cơ Bỏ Học

PfISD tuân theo mười lăm tiêu chí của Tiểu bang để xác định học sinh lớp PK-12 có nguy cơ bỏ học và sử dụng quỹ Giáo dục Bồi thường của Tiểu bang (SCE) để cung cấp các nguồn lực bổ sung nhằm hỗ trợ giảm bớt bất kỳ sự chênh lệch nào về thành tích trên các công cụ đánh giá hoặc trong tỷ lệ hoàn thành bậc trung học giữa học sinh có hoàn

cảnh khó khăn về kinh tế, học sinh có nguy cơ cao và tất cả các học sinh khác. Việc sử dụng quỹ và dịch vụ được phép của SCE được mở rộng để hỗ trợ những học sinh đủ điều kiện tham gia Chương trình Bữa trưa tại Trường học Quốc gia vì có hoàn cảnh khó khăn về mặt giáo dục hoặc đang theo học tại khuôn viên Title I Toàn trường, không giới hạn chỉ những học sinh đáp ứng một hoặc nhiều hơn trong số mười lăm tiêu chí có nguy cơ của tiểu bang.

Quỹ SCE được sử dụng để giảm sự chênh lệch về thành tích trong kết quả đánh giá và tỷ lệ hoàn thành trung học giữa học sinh có hoàn cảnh khó khăn về giáo dục, học sinh có nguy cơ cao và tất cả các học sinh khác. PfISD sử dụng tối thiểu 55% quỹ SCE cho việc giảng dạy cấp tốc ở trường trung học để hỗ trợ học sinh vượt qua các kỳ thi STAAR EOC để tốt nghiệp, cũng như hỗ trợ cho chương trình RtI bằng cách phân bổ giáo viên can thiệp đến các trường. Hiệu trưởng cũng nhận được quỹ SCE tùy ý trong ngân sách trường của họ để hỗ trợ những học sinh được xác định có nguy cơ, thường được sử dụng để trả bổ sung cho giáo viên nhằm cung cấp chương trình giảng dạy tăng tốc bổ sung ngoài ngày học bình thường nhằm đáp ứng số phút HB4545/HB1416 của học sinh, cũng như cho dịch vụ xe buýt sau thời gian học tập kéo dài. Trong Mùa xuân năm 2018, các hướng dẫn về nhân sự của trường, bao gồm việc phân bổ cho các vị trí chuyên gia can thiệp bổ sung do SCE tài trợ, đã được xem xét và điều chỉnh để cung cấp sự hỗ trợ công bằng cho các trường. Để cung cấp thêm hỗ trợ bổ sung, nhiều trường Title I sử dụng phân bổ Title I của họ cho các vị trí can thiệp bổ sung để bổ sung cho phân bổ nhân sự của học khu.

Nhân Viên Xã Hội Trường Học

Trong nhiều tình huống học sinh có nguy cơ bỏ học, việc giải quyết các nhu cầu tình cảm xã hội để học sinh thành công là điều cần thiết. Nhân viên xã hội của học khu hỗ trợ gia đình và học sinh bằng cách huy động các nguồn lực sẵn có, thúc đẩy mối quan hệ tích cực giữa gia đình, nhà trường và cộng đồng, đồng thời phát triển cơ hội cho học sinh phát triển trong trải nghiệm giáo dục và hơn thế nữa. Một lĩnh vực cần thiết mà nhân viên xã hội trường học đã xác định là giải quyết tình trạng gia tăng việc giới thiệu sử dụng chất kích thích trên toàn học khu, dẫn đến sự gia tăng số lượng học sinh được đưa vào DAEP (OC), hoặc chọn đăng ký tại PACE. Sự can thiệp cụ thể tại trường đối với việc sử dụng chất kích thích là tối thiểu đối với những học sinh và gia đình được xác định là cần can thiệp, mặc dù môi trường học tập nhỏ hơn tại các cơ sở OC và PACE tạo cơ hội đạt được sự kết nối với trường học, một trong những yếu tố bảo vệ quan trọng nhất, trong đó học sinh tin rằng người lớn và bạn bè trong trường quan tâm đến việc học của họ về con người họ.

Giáo Dục Đặc Biệt

Các quy trình và thủ tục của Phòng Giáo dục Đặc biệt bắt nguồn từ IDEA, bao gồm cả việc học sinh được tiếp cận nền giáo dục công lập miễn phí và phù hợp. Các chương trình giáo dục đặc biệt của học khu cung cấp môi trường hòa nhập với các dịch vụ giảng dạy và hỗ trợ chất lượng cao cho những học sinh được xác định có nhu cầu hướng dẫn được thiết kế đặc biệt (học tập, hành vi, chức năng) cho phép tất cả học sinh phát huy hết tiềm năng của mình trong môi trường ít hạn chế nhất. Tất cả học sinh trong PfISD đều được phục vụ trong môi trường giáo dục phổ thông ở mức độ phù hợp nhất, nhận được sự giảng dạy theo cấp lớp khác biệt phù hợp với các hỗ trợ và dịch vụ dựa trên nghiên cứu, thực hành tốt nhất, giúp học sinh tiếp cận chương trình giáo dục phổ thông. Tất cả nhân viên tạo điều kiện và hỗ trợ việc giảng dạy và học tập của tất cả học sinh và tham gia vào các cơ hội học tập chuyên môn thường xuyên. Phòng Giáo dục Đặc biệt duy trì các hướng dẫn về sắp xếp học sinh (Nguồn lực/Hòa nhập, LID, Dịch vụ Ngôn ngữ, v.v.) và cung cấp việc học tập liên tục cho nhân viên.

Các bên liên quan bao gồm học sinh, gia đình, giáo viên, quản trị viên và lãnh đạo khu học chánh. Phụ huynh là thành viên chủ chốt trong nhóm của con mình và trải nghiệm giao tiếp chủ động, hợp tác về nhu cầu, dịch vụ và sự tiến bộ của học sinh. Bộ làm việc để tìm cách thu hút và kết nối với các gia đình nói ngôn ngữ không phải tiếng Anh với sự nhạy cảm và đáp ứng văn hóa trong các buổi ra quyết định và cung cấp thông tin, chẳng hạn như Đem thông tin Mục 504.

Trong năm học 2024-2025, Phòng Giáo dục Đặc biệt sẽ tập trung vào việc tiếp tục tuân thủ HB 3928 đối với những thay đổi về Chứng khó đọc, giải quyết việc tuân thủ tài liệu dành cho chuẩn bị ARD (PLAAFP, Mục tiêu/Mục tiêu, Lịch trình Dịch vụ, Bổ sung AU) dựa trên chu kỳ CAP, và nỗ lực giải quyết vấn đề đào tạo hành vi cho tất cả nhân viên thông qua Thực hành Phục hồi và các mô hình hòa nhập, cũng như giải quyết các biện pháp kỷ luật dẫn đến sự không cân xứng trong việc loại bỏ kỷ luật đối với thúc đẩy sự thành công cho tất cả học sinh.

Hướng Dẫn Đa Ngôn Ngữ

Tất cả các trường của PfISD đều cung cấp chương trình Tiếng Anh là Ngôn ngữ Thứ hai (ESL) cho học sinh Song ngữ Mới nổi (EB) đủ điều kiện ở lớp PK-12 nếu chương trình song ngữ không có sẵn ở ngôn ngữ hoặc cấp lớp của các em, hoặc nếu phụ huynh chọn từ chối xếp lớp vào chương trình song ngữ. Chương trình giảng dạy tiếng Anh chuyên sâu được cung cấp bởi các giáo viên được đào tạo để nhận biết và giải quyết những khác biệt về ngôn ngữ bằng cách sử dụng kinh nghiệm học tập và văn hóa của mỗi học sinh làm nền tảng, tập trung vào việc học tiếng Anh để tham gia hiệu quả vào các lớp khác.

Các chương trình giáo dục song ngữ được thiết kế để cho phép các học sinh song ngữ mới nổi có chung ngôn ngữ ở nhà tiếp cận chương trình giảng dạy chung của Bang và nâng cao trình độ thông thạo cả tiếng Anh và ngôn ngữ mẹ đẻ của các em. Học sinh tiểu học được xác định là Song ngữ mới nổi nói tiếng Tây Ban Nha hoặc tiếng Việt nên được ghi danh vào chương trình song ngữ. PfISD đã triển khai các chương trình song ngữ Tây Ban Nha-Anh một chiều và hai chiều được Tiểu bang công nhận tại 11 trường tiểu học. Chương trình song ngữ Việt-Anh của PfISD được cung cấp tại một trường tiểu học thúc đẩy sự phát triển ngôn ngữ nói và chủ nghĩa song văn hóa cho các học sinh tham gia.

PfISD đã chào đón một số lượng lớn học sinh mới nhập cư từ các quốc gia khác trong năm qua. Trong năm học 2023-2024, khu học chánh đã mở cả Trung tâm Chào mừng Quốc tế để tập trung đăng ký và hỗ trợ thêm cho các học sinh mới đến cũng như chương trình Trung học Cơ sở dành cho Học sinh Mới đến tại Westview MS. Học sinh trung học phổ thông có quyền lựa chọn theo học tại Học viện dành cho người mới đến tại Connally HS và những học sinh mới đến ở trường trung học cơ sở hiện có quyền lựa chọn theo học tại Học viện dành cho người mới đến ở Westview MS. Học sinh theo học tại Học viện dành cho người mới đến được giảng dạy tiếng Anh chuyên sâu và giảng dạy học tập phù hợp và được trao nhiều tín chỉ nhất có thể dựa trên hồ sơ học tập ở nước sở tại của họ. Khi mở hai chương trình hoàn toàn mới này, các quy trình, thủ tục và vai trò vẫn đang được thắt chặt lại và hoàn thiện.

Mặc dù Khoa Đa ngôn ngữ đã đào tạo các giáo viên lĩnh vực nội dung và Huấn luyện viên Giảng dạy về các chiến lược giàu ngôn ngữ để hỗ trợ việc giảng dạy ngôn ngữ dựa trên nội dung nhằm hỗ trợ trình độ tiếng Anh của học sinh EB dài hạn, nhưng cần tăng cường tính nhất quán trong việc thực hiện.

PfISD sử dụng quỹ Title III cho các vị trí chuyên gia chương trình song ngữ cấp quận bổ sung để cung cấp hỗ trợ chương trình bổ sung tại các trường. Học khu cố gắng đảm bảo rằng tất cả giáo viên đều được chứng nhận phù hợp để giảng dạy trong chương trình ESL hoặc song ngữ tương ứng. Trong các chương trình đa ngôn ngữ của học khu, các trường có nhu cầu cao hơn đều có đội ngũ giáo viên ít kinh nghiệm hơn và Giáo viên Hỗ trợ không được chứng nhận.

Hàng năm, Bộ xem xét thông tin từ các gia đình từ chối tham gia chương trình để giải quyết các mối lo ngại và vấn đề. Ở bậc tiểu học, một số gia đình từ chối các dịch vụ chương trình ngôn ngữ để được theo học tại trường nhà, đôi khi do không còn chỗ cho lớp Pre-K. Một số gia đình nói tiếng Tây Ban Nha có thể không biết về lợi ích của các chương trình ngôn ngữ dành cho học sinh song ngữ mới nổi. Một số gia đình chọn không theo học tại Học viện dành cho học sinh mới nhập học cấp hai dựa trên nhận thức về môi trường học tập không hòa nhập, lo ngại về sự an toàn của học sinh trong khuôn viên trường và những khó khăn về giao thông.

Năng Khiếu và Tài Năng

Chương trình Năng khiếu và Tài năng của học khu xác định và hỗ trợ các học sinh có tiềm năng học tập cao và cung cấp cho các em những cơ hội thúc đẩy sự nghiêm túc, sâu và rộng trong học tập, tăng tốc và chuẩn bị vào đại học, nghiên cứu độc lập và phát triển xã hội và cảm xúc để nuôi dưỡng sự phát triển tiềm năng học tập đầy đủ của các em.

Học Thuật Nâng Cao

PfISD cam kết tin tưởng rằng cần phải cung cấp sự tiếp cận công bằng cho tất cả học sinh đối với các môn học nâng cao trong một chương trình giảng dạy nghiêm ngặt và đầy thử thách để chuẩn bị cho sự thành công sau trung học. Dựa trên tiền đề này, tất cả học sinh đều được khuyến khích đăng ký các khóa học Nâng cao, Tăng tốc, Xếp lớp Nâng cao (AP), Tín chỉ kép của Cao đẳng Cộng đồng Austin (ACC) và các khóa học OnRamps của Đại học Texas (UT) được cung cấp tại khuôn viên trường của họ. Học khu tiếp tục tìm kiếm cơ hội để tăng số lượng học sinh tham gia các khóa học nâng cao nhằm cải thiện sự công bằng trong việc tham gia chương trình cho tất cả học sinh.

PfISD cung cấp môn toán cấp tốc tại tất cả các trường trung học cơ sở thông qua Lộ trình Toán cấp tốc. Các khóa học này cho phép học sinh theo đúng lộ trình học tập mà nghiên cứu đã chỉ ra rằng sẽ giúp họ chuẩn bị tốt hơn cho các cơ hội giáo dục sau trung học và gia nhập lực lượng lao động. Học sinh đăng ký các khóa học Pre-AP Math 6 và Pre-AP Math 7 sẽ nắm vững tất cả các khái niệm toán học từ lớp 6, 7 và 8 để trong năm cuối trung học cơ sở, học sinh bắt đầu khóa học toán trung học đầu tiên về Đại số I. cho phép học sinh ghi danh vào các khóa học toán bổ sung, khắt khe hơn trong thời gian học trung học. Nghiên cứu cho thấy rằng những học sinh ở miền Trung Texas tham gia các khóa học toán ở cấp độ cao hơn có cơ hội kiếm được mức lương đủ sống và hoàn thành bằng cấp sau trung học cao hơn.

Giáo dục Nghề nghiệp và Kỹ thuật (CTE)

Giáo dục Kỹ thuật và Hướng nghiệp của PfISD có hơn 50 đối tác trong ngành và sau trung học, đồng thời cung cấp sự chuẩn bị cho nghề nghiệp và sau trung học cho hơn 8.000 học sinh (~32%) với chương trình CTE có sẵn tại tất cả các trường trung học phổ thông và trung học cơ sở. Học sinh có thể khám phá nghề nghiệp trong 22 chương trình học như Khoa học sức khỏe, Kỹ thuật, Công nghệ ô tô, Nông nghiệp và Công nghệ thông tin. Trong năm học 2024-2025, 4 chương trình (Ô tô, Nghệ thuật ẩm thực, Học viện cứu hỏa và Sản xuất nâng cao) sẽ chuyển sang các học viện nghề nghiệp, mang đến cho học sinh cơ hội đạt được Chứng chỉ Cao đẳng Cấp 1 miễn phí.

Các chương trình CTE cung cấp cho học sinh cơ hội giao lưu với các chuyên gia trong ngành và/hoặc mô phỏng môi trường ngành đồng thời xây dựng các kỹ năng học thuật và kỹ thuật, bao gồm cả kỹ năng xin việc làm. Với nhu cầu nhân viên ngày càng tăng trong nhiều ngành trong khu vực, mục tiêu là triển khai các chương trình được phát triển thông qua hợp tác với các đối tác sau trung học và trong ngành để tất cả học sinh tốt nghiệp sẵn sàng cho các bước tiếp theo và nhà tuyển dụng có được nguồn nhân lực sẵn sàng làm việc. Các ứng cử viên ở miền Trung Texas. Sự gia tăng đáng kể về khả năng đạt được IBC của học sinh tốt nghiệp đã tăng đáng kể 6.7% từ Lớp 2022 ở mức 9.8% đến Lớp 2023 ở mức 16.5%. Dựa trên dữ liệu mới nhất về học sinh tốt nghiệp Lớp 2023, tỷ lệ đạt được chứng chỉ cho các chứng chỉ ngành của PfISD là 16.5% so với 25.3% trên khắp Khu vực 13 và 33.4% trên toàn tiểu bang. Tỷ lệ hoàn thành chương trình ở mức 40% trong giai đoạn 2021-2022, thấp hơn 1% so với tỷ lệ của tiểu bang.

Để hỗ trợ mục tiêu này và thông qua việc tiếp tục mở rộng các khóa học và cơ hội học tập dựa trên công việc phù hợp với tiêu chuẩn ngành, mô hình Pathways in Technology Early College High School (P-TECH) cho các khóa học cụ thể đã được triển khai. Thông qua P-TECH, học sinh có cơ hội lấy bằng tốt nghiệp trung học, bằng cao đẳng được công nhận trong ngành và có được kinh nghiệm làm việc phù hợp trong một lĩnh vực đang phát triển khi đăng ký học trung học. Tạo cơ hội cho

để học sinh phát triển các kỹ năng và năng lực cụ thể thông qua các khóa học P-TECH sẽ trực tiếp đáp ứng nhu cầu việc làm trong các ngành có tốc độ tăng trưởng cao ở Trung Texas, mang đến con đường dẫn đến cơ hội nghề nghiệp ngay lập tức cho học sinh.

Mỹ Thuật

Khoa Mỹ thuật đóng vai trò là nền tảng quan trọng để nuôi dưỡng sự sáng tạo, bồi dưỡng tài năng và thúc đẩy sự tham gia của cộng đồng. Thông qua nhiều chương trình và sáng kiến khác nhau, nó đóng một vai trò quan trọng trong việc làm phong phú thêm trải nghiệm giáo dục của học sinh trên toàn học khu.

PfISD cam kết đảm bảo rằng các chương trình của mình mang tính toàn diện và phản ánh sự đa dạng của học khu và tận tâm cung cấp cho tất cả học sinh cơ hội tham gia vào một chương trình ngoại khóa mỹ thuật toàn diện và có tính cạnh tranh cao bằng cách tuyển dụng các chuyên gia tận tâm và cung cấp kinh phí phù hợp thông qua quản lý công bằng. và tiến hành các hoạt động. Học khu tin rằng các hoạt động ngoại khóa là một mô hình thu nhỏ của xã hội và thông qua việc tham gia các chương trình của chúng tôi, học sinh sẽ học được các kỹ năng sống giúp các em trở thành thành viên hữu ích của xã hội, có khả năng quản lý thời gian, nỗ lực đặt ra và đạt được mục tiêu cũng như phát triển một nền tảng giáo dục nâng cao. kỷ luật tự giác. PfISD cống hiến hết mình cho mục tiêu được công nhận là chương trình ngoại khóa mỹ thuật hàng đầu ở bang Texas thông qua các cam kết tăng cường tham gia vào mọi hoạt động, cung cấp các hoạt động đáp ứng nhu cầu của học sinh, cung cấp kinh phí đầy đủ và công bằng cho tất cả các chương trình, đủ khả năng đáp ứng mọi nhu cầu của học sinh. học sinh có cơ hội thử sức/thử giọng cho mọi hoạt động, tuyển dụng những giám đốc/nhà tài trợ giỏi nhất có thể và khuyến khích sự phát triển liên tục, thể hiện tinh thần thể thao xuất sắc trong chiến thắng và thất bại, phát triển các kỹ năng suốt đời cần thiết trong một xã hội cạnh tranh, nhấn mạnh tầm quan trọng của sự xuất sắc trong lớp học, cũng như trong thi đấu và bố trí các đội cạnh tranh ở mỗi hạng mục. Âm nhạc và nghệ thuật ở cấp tiểu học được cung cấp ở tất cả các trường tiểu học, còn trường trung học có các chương trình dành cho ban nhạc, dàn hợp xướng, khiêu vũ, dàn nhạc, sân khấu và nghệ thuật thị giác.

PfISD đánh giá cao những trải nghiệm mà việc tham gia mỹ thuật cũng như các hoạt động ngoại khóa và ngoại khóa khác mang lại cho học sinh để nâng cao việc học tập của học sinh và củng cố kết quả thông qua cái nhìn tổng thể và toàn diện về sự thành công của học sinh phản ánh tài năng, kinh nghiệm và nguyện vọng đa dạng của học sinh. Các chương trình mỹ thuật của PfISD hỗ trợ học sinh phát triển học tập, học tập chuyên sâu, an sinh xã hội và cảm xúc, sẵn sàng vào đại học và nghề nghiệp, tham gia cộng đồng và trau dồi khả năng học tập suốt đời.

Trong năm học 2024-2025, khoa Mỹ thuật sẽ tập trung vào việc giữ chân giáo viên bao gồm các chiến lược giải quyết vấn đề lương thưởng cạnh tranh, môi trường làm việc hỗ trợ, sự công nhận và đánh giá cao, các chương trình cố vấn, thúc đẩy cân bằng giữa công việc và cuộc sống và tạo cơ hội phát triển. Sáng kiến chính sẽ là cải thiện cơ hội học tập chuyên môn cho giáo viên trong tất cả các chương trình mỹ thuật của học khu để nâng cao kỹ năng và hiệu quả của họ, từ đó cải thiện chất lượng tổng thể của giáo dục nghệ thuật. Chương trình PD dành cho giáo viên mỹ thuật sẽ được cải thiện bằng cách tiến hành đánh giá nhu cầu, tạo cơ hội hợp tác và kết nối cho giáo viên, mời các diễn giả khách mời và chuyên gia tiến hành hội thảo, bài giảng và trình diễn cũng như cung cấp hỗ trợ và huấn luyện, đào tạo trong lớp học và hỗ trợ tích hợp công nghệ vào giảng dạy mỹ thuật. Việc cải tiến và điều chỉnh liên tục chương trình PD mỹ thuật sẽ được tiến hành bằng cách liên tục đánh giá tính hiệu quả và thu hút phản hồi từ giáo viên.

Điền kinh

Là một phần không thể thiếu của một chương trình học thành công, chương trình thể thao của PfISD đóng một phần đóng góp quan trọng trong toàn bộ hệ thống giáo dục. Các chương trình thể thao giúp học sinh phát triển thành những thành viên có trách nhiệm trong xã hội. Việc tham gia các môn thể thao sẽ phát triển thể chất và trí óc của học sinh đạt mức hiệu quả cao cũng như phát triển sự tự tin và ý thức về thành tựu cá nhân thông qua đạo đức làm việc, tinh thần đồng đội, tinh thần thể thao, tính chính trực và sự hy sinh. Nhiều môn thể thao được cung cấp cho học sinh trung học bao gồm bóng đá, bóng rổ, hoạt náo, khiêu vũ, bóng đá, cử tạ, chạy việt dã, gôn, bóng mềm, sức mạnh & thể lực, quần vợt, điền kinh, bóng chày, đấu vật, bóng chày, huấn luyện thể thao, ROTC và bơi lội & lặn. Tất cả các huấn luyện viên đều làm việc theo hướng dẫn của bộ phận thể thao để giúp mọi vận động viên thành công và được chứng nhận đã hoàn thành khóa đào tạo về Tuân thủ quy tắc, CPR/AED, Chấn động và An toàn theo quy tắc UIL. Sân vận động của học khu đã có được một số nhà tài trợ kinh doanh hỗ trợ chương trình thể thao của PfISD.

Chương Trình Ngày Kéo Dài

PfISD cung cấp Chương trình Ngày kéo dài (EDP) dưới dạng hoạt động chăm sóc trẻ em được cấp phép, dựa trên học phí, phục vụ từng trường tiểu học trong học khu. Chương trình tại trường này cho phép chuyển tiếp liền mạch từ lớp học sang chăm sóc sau giờ học cho học sinh lớp PK-5. Mục đích của Chương trình Ngày kéo dài không chỉ là cung cấp một môi trường an toàn mà còn là bầu không khí trong đó trải nghiệm học tập của học sinh được nâng cao. EDP do khu học chánh sở hữu và điều hành và các nhân viên của chương trình làm việc cho PfISD.

Chương Trình Mùa Hè

PfISD cung cấp các chương trình học hè theo yêu cầu của Tiểu bang bao gồm trường hè PK/K Song ngữ & ESL, Năm học kéo dài (ESY) cho học sinh nhận các dịch vụ giáo dục đặc biệt, và trường hè hướng dẫn cấp tốc STAAR EOC để chuẩn bị và đậu EOC để tốt nghiệp. Phục hồi khóa học trung học cơ sở, phục hồi tín chỉ trung học phổ thông và các cơ hội khác được cung cấp dưới dạng chương trình mùa hè.

Dịch vụ Thực Phẩm và Dinh Dưỡng Trẻ Em

Khu Học Chánh Độc Lập Pflugerville
Được tạo bởi Plan4Learning.com

Quận #227904
Ngày 17 tháng 1, 2025 2:46 PM

Học khu ký hợp đồng với Aramark về dịch vụ thực phẩm. Bộ phận dịch vụ thực phẩm cố gắng nuôi dưỡng sức khỏe của học sinh, cải thiện trải nghiệm ăn uống tổng thể của họ và áp dụng lối sống lành mạnh bằng cách cung cấp thực đơn bổ dưỡng, môi trường ăn uống sáng tạo cũng như chương trình khuyến mãi và giáo dục dựa trên sức khỏe. Aramark đã tặng gần 18 tấn thực phẩm cho các ngân hàng thực phẩm trong khu vực, hỗ trợ cho các chương trình ba lô cuối tuần của Pflugerville Pfiends, và đã tài trợ hơn 300 xe đạp và mũ bảo hiểm cho học sinh PfiSD kể từ năm 2007.

Over Trong nhiều năm qua, Pflugerville ISD đã chứng kiến sự gia tăng đáng kể về tổng số tiền ăn trưa chưa thanh toán của học sinh. Theo luật, tất cả các khu học chánh phải thanh toán mọi khoản phí ăn trưa chưa thanh toán vào cuối năm học bằng quỹ chung của mình. Mặc dù PfiSD luôn dành quỹ để trả cho những khoản phí ăn trưa chưa thanh toán này, chi phí này đã tăng lên đáng kể trong vài năm qua, lên tới \$180,000 vào năm 2022. Việc trả số tiền lớn như vậy cho những bữa trưa chưa thanh toán ảnh hưởng đáng kể đến khả năng chi trả cho nhân viên của khu học chánh, các tiện ích chung và chi phí hàng ngày. Hỗ trợ tài chính được cung cấp cho các gia đình có số dư bữa ăn âm thông qua chương trình Pay It Forward và tổ chức phi lợi nhuận Pfood Pfairness do học sinh PfiSD thành lập để đảm bảo mọi học sinh đều có quyền truy cập vào các bữa ăn bổ dưỡng nóng hổi bằng cách cung cấp cho các gia đình số tiền cần thiết để giảm bớt căng thẳng tài chính liên quan. với chi phí ăn trưa của học sinh.

Vận tải

Ban Vận chuyển nội bộ của PfiSD vận hành một đội xe buýt có máy lạnh được trang bị dây an toàn để đảm bảo học sinh được vận chuyển an toàn và đảm bảo. Mỗi xe buýt đều được trang bị GPS và camera, cho phép mỗi phương tiện luôn được theo dõi và giám sát. Đội tàu này cũng được trang bị công nghệ động cơ mới nhất, cho phép PfiSD giảm lượng khí thải carbon thông qua việc giảm lượng khí thải carbon.

Thủ tục

Trong năm học 2017-2018, các quản trị viên, nhân viên, học sinh, phụ huynh và thành viên cộng đồng của PfiSD đã hợp tác để lập một kế hoạch chiến lược đã được Hội đồng Quản trị phê duyệt vào tháng 5 năm 2018 để hướng dẫn học khu từ năm 2018-2023. Các chiến lược và kế hoạch hành động đã được xác định cho các lĩnh vực trọng tâm là dạy và học, nguồn nhân lực, kinh phí và tài chính, cơ sở vật chất và truyền thông. Trong năm học 2024-2025, kế hoạch hiện tại sẽ được đánh giá và kế hoạch chiến lược nhiều năm mới sẽ được phát triển dưới sự lãnh đạo của Giám đốc Học khu mới của học khu.

Cơ sở hạ tầng công nghệ của PfiSD rất mạnh mẽ và được cải tiến liên tục để đáp ứng nhu cầu của học khu bao gồm việc tích hợp công nghệ giảng dạy ngày càng tăng và phần lớn các bài đánh giá được thực hiện trực tuyến. Học sinh được tiếp cận công nghệ thông qua việc sử dụng iPad ở lớp PK-2, máy tính xách tay từ lớp 3 đến lớp 12, máy tính để bàn trong lớp học, thiết bị cá nhân của học sinh, phòng thí nghiệm dùng chung và các tài nguyên khác. Trong mùa xuân năm 2020, khi việc dạy và học chuyển sang phương thức từ xa, Cục Công nghệ đã cung cấp 23.000 thiết bị cho học sinh và nhân viên theo mô hình 1:1 với chương trình đào tạo và hỗ trợ để học trực tuyến và làm việc từ xa thành công. Hàng nghìn thiết bị bổ sung dành cho học sinh sau đó đã được mua, bao gồm cả máy tính xách tay do học khu cấp cho tất cả giáo viên lần đầu tiên. Quỹ Trái phiếu 2022 được sử dụng để mua 15.000 Chromebook cho học sinh trên toàn học khu sử dụng. Thông qua việc thu gom và thay thế thiết bị, học khu sẽ thực hiện tỷ lệ 1:2 ở cấp tiểu học và 1:1 ở cấp trung học cơ sở trong năm học 2024-2025. Nhiều trường bổ sung thêm các thiết bị do địa phương tài trợ bằng xe đẩy máy tính xách tay bổ sung bằng cách sử dụng quỹ Title I của trường.

Trong năm học 2020-2021, học khu đã thay thế cả Hệ thống Thông tin Học sinh và Hệ thống Thông tin Doanh nghiệp.

Để hỗ trợ học sinh chuyển tiếp từ tiểu học sang trung học cơ sở và từ trung học cơ sở lên trung học phổ thông, học sinh và phụ huynh có cơ hội đến thăm trường tương lai của mình để gặp gỡ nhân viên và tìm hiểu về các khóa học cũng như kỳ vọng của trường.

PfiSD lên kế hoạch cho lịch học vượt quá yêu cầu về số phút giảng dạy của tiểu bang là 75,600 phút để đảm bảo có khoảng đệm nếu được xây dựng sẵn trong trường hợp đóng cửa ngoài dự kiến do thời tiết hoặc các trường hợp khẩn cấp khác.

Phòng Dịch vụ Y tế của PfiSD hỗ trợ học sinh, nhân viên và cộng đồng đạt được và duy trì sức khỏe tối ưu thông qua nâng cao và giáo dục sức khỏe, phòng ngừa bệnh tật và can thiệp vào các tình trạng sức khỏe cụ thể. Y tá trường học cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe cho học sinh, thực hiện kiểm tra sức khỏe và điều phối việc giới thiệu với tư cách là người liên lạc giữa nhân viên nhà trường, gia đình, cộng đồng và các nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe.

Phòng Quản lý An toàn & Khẩn cấp của học khu chịu trách nhiệm về các chương trình giảm thiểu, chuẩn bị, ứng phó và phục hồi. PfiSD có các kế hoạch hoạt động và chuẩn bị cho trường hợp khẩn cấp, đồng thời liên tục tiến hành các cuộc diễn tập và đào tạo với nhân viên và học sinh. Hợp tác với những người ứng phó đầu tiên và nhân viên quản lý trường hợp khẩn cấp tại địa phương và khu vực, học khu đảm bảo sẵn sàng cung cấp dịch vụ đặc biệt trước, trong và sau bất kỳ tình trạng khẩn cấp nào. Kế hoạch Hoạt động Khẩn cấp được xem xét hàng năm và cập nhật khi cần thiết. Diễn tập sơ tán khi có hỏa hoạn, diễn tập lốc xoáy/thời tiết khắc nghiệt, diễn tập khóa cửa và phong tỏa được thực hiện theo hướng dẫn của TEC và quy định của Sở Cứu hỏa. Những nâng cấp về an toàn và an ninh gần đây đã được thực hiện đối với tiền sảnh vào của một số cơ sở. Việc kiểm tra kẻ xâm nhập bắt buộc được thực hiện tại tất cả các cơ sở.

PfiSD có ý thức về môi trường được chứng minh qua việc sử dụng các tấm pin mặt trời, tái chế và giảm sử dụng nước và điện.

Quy Trình Học Khu & Điểm Mạnh của Chương Trình

- Học viện Lãnh đạo đã được triển khai thành công cho năm học 2023-2024 với số lượng người tham gia ở cả hai học viện đều tăng so với năm trước.
 - The Học viện Lãnh đạo Khát vọng đã tăng từ 22 lên 26 người tham gia.
 - Viện Học viện Lãnh đạo tăng từ 8 lên 19 người tham gia.
 - Các buổi Huấn Luyện Điều Hành với Giám Đốc Điều Hành Phát triển Lãnh Đạo được triển khai vào năm 2023-2024 với 12 người tham gia.
- Phòng Nhân sự thực hiện hai chương trình tuyển dụng nhằm thu hút và chuẩn bị giáo viên mới.
- Chương trình Khuyến Khích Giáo Viên có tỷ lệ giữ chân 93% với 386 giáo viên được chỉ định phục vụ trong các lớp học nhận được tổng số \$4.3 triệu đô la tiền Trợ cấp cho năm học 2023-2024.
- PfISD cung cấp nhiều loại và phạm vi chương trình giảng dạy, các biện pháp can thiệp và hỗ trợ theo các phương pháp thực hành dựa trên nghiên cứu để đáp ứng nhu cầu của học sinh.
- Nhờ các bài học tích hợp tập trung vào tư duy tính toán và nội dung cốt lõi, học sinh đã thể hiện sự tiến bộ về tư duy tính toán, nhận dạng mẫu, phân rã và thuật toán thông qua sự lãnh đạo của Phòng Tích hợp Công nghệ.
- Phòng Giáo dục Đặc biệt coi học sinh là những cá nhân với chương trình và dịch vụ hỗ trợ dựa trên nhu cầu cá nhân, trước hết là học sinh giáo dục phổ thông.
- Trong năm học 2023-2024, khu học chánh đã mở cả Trung tâm Chào mừng Quốc tế để tập trung đăng ký và hỗ trợ thêm cho các học sinh mới đến cũng như chương trình Trung học Cơ sở dành cho Học sinh Mới đến tại Westview MS.
- Trong năm học 2024-2025, 4 chương trình (Ô tô, Nghệ thuật ẩm thực, Học viện cứu hỏa và Sản xuất nâng cao) sẽ chuyển sang các học viện nghề nghiệp, mang đến cho học sinh cơ hội đạt được Chứng chỉ Cao đẳng Cấp 1 miễn phí.
- Có sự gia tăng đáng kể về khả năng đạt được IBC trong số học sinh tốt nghiệp PfISD tăng 6.7% từ Lớp 2022 ở mức 9,8% đến Lớp 2023 ở mức 16.5%.
- Khoa Mỹ thuật tự hào có sự phát triển chuyên môn mạnh mẽ, quan hệ đối tác cộng đồng, các thủ tục và giao thức rõ ràng cũng như cung cấp các chương trình đa dạng thông qua chương trình giảng dạy toàn diện. Bộ liên lạc thường xuyên với các bên liên quan bằng cách tổ chức các sự kiện cho PfISD, UIL và TMEA trên toàn thành phố, thúc đẩy mối quan hệ với cộng đồng Pflugerville.
- Kể từ năm 2007, PfISD đã cung cấp Bữa sáng miễn phí phổ thông và Bữa sáng trong lớp học, cả hai đều là chương trình của USDA. PfISD là một trong những học khu đầu tiên ở bang Texas cung cấp bữa ăn tối CACFP, nâng tổng số bữa ăn được phục vụ tại một số trường PfISD lên bốn bữa mỗi ngày.

Báo cáo Vấn đề Xác định Nhu cầu về Quy Trình & Chương Trình của Học Khu

Báo cáo Vấn Đề 1 Huyện đang nỗ lực cải thiện các trường học kém hiệu quả mặc dù đã có nhiều nỗ lực và nguồn lực. **Nguyên Nhân Cốt Lõi:** Cơ cấu cấp huyện hiện tại để hỗ trợ cải thiện trường học tỏ ra không đầy đủ, dẫn đến khoảng cách thành tích dai dẳng.

Báo cáo Vấn Đề 2 Giáo viên giáo dục đặc biệt không có nội dung học tập chuyên môn giống giáo viên giáo dục phổ thông. Mặc dù giáo viên giáo dục đặc biệt phải hỗ trợ học sinh ở mức độ can thiệp cao nhất thông qua cả nội dung và chiến lược giảng dạy, nhưng họ được đào tạo ít nhất để có thể thành công đồng thời ở cả hai lĩnh vực. **Nguyên Nhân Cốt Lõi:** Khả năng tiếp cận đội ngũ giảng viên để cung cấp dịch vụ học tập chuyên môn có chất lượng còn hạn chế. Những hạn chế đòi hỏi nhân viên của bộ phận cần phải sáng tạo trong việc sắp xếp lịch tiếp cận để học tập và đào tạo chuyên môn.

Báo cáo Vấn Đề 3: Thiếu sự thống nhất trong việc triển khai khung chương trình bao gồm giảng dạy ngôn ngữ theo nội dung cho học sinh song ngữ mới nổi dài hạn và các thực tiễn khác biệt về mặt ngôn ngữ, ảnh hưởng tiêu cực đến sự phát triển trình độ tiếng Anh của học sinh song ngữ mới nổi và hạn chế khả năng học tập của các em thành công. **Nguyên Nhân Cốt Lõi:** Cần giám sát và thúc đẩy việc thực hiện chiến lược khác biệt hóa để cải thiện tình trạng thiếu trách nhiệm trong việc đảm bảo thực hiện nhất quán.

Báo cáo Vấn Đề 4: Công tác tư vấn cho học sinh về mục tiêu, chương trình, môn học và kiên trì đăng ký học sau trung học chưa đầy đủ; điều này dẫn đến việc học sinh bỏ lỡ cơ hội đạt được các kết quả CCMR phù hợp và có ý nghĩa. **Nguyên Nhân Cốt Lõi:** Có thể do thiếu nhận thức/đào tạo của cố vấn và CCA, cần hệ thống theo dõi tốt hơn, không đủ nhân viên tư vấn để gặp gỡ thường xuyên với tất cả học sinh để tổ chức những cuộc trò chuyện có ý nghĩa.

Báo cáo Vấn Đề 5 Không phải giáo viên nào cũng quen thuộc và/hoặc thực hiện TEKS Công nghệ bắt buộc phải dạy ở cấp lớp của mình. Mặc dù các công cụ và tài nguyên được cung cấp để dạy TEKS Công nghệ nhưng việc tích hợp vào giảng dạy trên lớp vẫn còn thiếu. **Nguyên Nhân Cốt Lõi:** Giáo viên cần trải nghiệm học tập hấp dẫn theo mô hình

tích hợp công nghệ, sau đó chuyển giao vào thực tiễn giảng dạy.

Báo cáo Vấn Đề 6: Đối với CTE, cần nâng cao kết quả học tập của học sinh trong việc hoàn thành chương trình, cấp chứng chỉ ngành và học tập dựa trên công việc. Dựa trên dữ liệu mới nhất về học sinh tốt nghiệp Khóa 2023, tỷ lệ đạt được chứng chỉ cho các chứng chỉ ngành của PfISD là 16.5% so với 25.3% trên khắp Khu vực 13 và 33.4% trên toàn tiểu bang. Tỷ lệ hoàn thành chương trình ở mức 40% trong giai đoạn 2021-2022, thấp hơn 1% so với tỷ lệ của tiểu bang. **Nguyên Nhân Cốt Lõi:** Việc thiếu khả năng tiếp cận các nguồn lực/công cụ để lập kế hoạch và theo dõi đã không cho phép cố vấn có cơ hội theo dõi và điều chỉnh kế hoạch của học sinh dựa trên các mục tiêu sau trung học, dẫn đến việc tư vấn và lập kế hoạch không hiệu quả. Kết quả là học sinh có thể đi chệch hướng hoàn thành và mất cơ hội lấy chứng chỉ và học tập dựa trên công việc.

Nhận thức

Tóm Tắt Nhận Thức

Sự đi học của Học Sinh

Tỷ lệ đi học của PfISD vẫn ổn định trong năm học 2023-2024. Các chuyên gia về điểm danh cấp học khu được bố trí để hỗ trợ các nhóm học sinh mới ra trường về các vấn đề về việc đi học của học sinh, bao gồm cả việc đến nhà để xác định và phục hồi những học sinh đã rời trường.

Student Attendance Rates						
<i>(Source: TEA TAPR 2019-2022; OnDataSuite Summer PEIMS 2022-2023 & 2023-2024)</i>						
	2018-2019	2019-2020	2020-2021	2021-2022	2022-2023	2023-2024
PfISD	95.7%	97.8%	95.6%	91.8%	92.8%	92.9%
Region 13	95.6%	98.4%	95.5%	91.8%	Not yet available	Not yet available
State	95.4%	98.3%	95.0%	92.2%	Not yet available	Not yet available

Vắng mặt thường xuyên

Được định nghĩa là số học sinh K-12 đăng ký ít nhất 10 ngày và vắng mặt từ 10 phần trăm ngày trở lên, tỷ lệ vắng mặt thường xuyên tăng mạnh trong năm học 2021-2022. Mặc dù tỷ lệ cuối cùng trong năm học 2021-2022 đối với PfISD phù hợp với tỷ lệ gia tăng trên khắp Khu vực 13 và Tiểu bang, đồng thời có thể là do sự khác biệt trong báo cáo về việc đi học đều sau khi trường quay trở lại đầy đủ sau đại dịch COVID, nhưng tỷ lệ cũng phù hợp với sự suy giảm tỷ lệ đi học chung ở 2021-2022 khi các khu học chánh nỗ lực xác định vị trí và tái hòa nhập học sinh với các thủ tục trực tiếp của trường. Tỷ lệ ước tính của học khu cho năm học 2022-2023 giảm 5% do tỷ lệ đi học cùng năm cũng tăng. Tính đến tháng 7 năm 2024, tỷ lệ ước tính giai đoạn 2023-2024 dự kiến sẽ giảm nhẹ so với năm trước. Tỷ lệ ước tính sẽ được hoàn thiện trong bản phát hành TEA TAPR vào tháng 11 năm 2024.

Chronic Absenteeism Rates						
<i>(Source: TEA TAPR 2019-2022; latest data available from 2021-2022; 2022-2023 & 2023-2024 OnDataSuite Low Attendance Report)</i>						
	2018-2019	2019-2020	2020-2021	2021-2022	2022-2023 (estimated)	2023-2024 (estimated)
PfISD	10.4%	7.2%	12.0%	25.3%	21.1%	20.4%
Region 13	10.5%	6.9%	13.2%	26.8%	Not yet available	Not yet available
State	11.4%	6.7%	15.0%	25.7%	Not yet available	Not yet available

Loại Bỏ Kỷ Luật - Không cân xứng

The Học khu đang nỗ lực cải tiến liên tục trong hai hệ thống trách nhiệm giải trình đã xác định được tỷ lệ không cân xứng trong việc loại bỏ kỷ luật giữa các nhóm học sinh:

- **Trách nhiệm định hướng kết quả (RDA)**

- **Học sinh Giáo dục Đặc biệt: Tổng Tỷ lệ bị đuổi học do kỷ luật** (theo ISS, OSS, DAEP-OC, Đuổi học). Lưu ý: Nếu một học sinh bị loại nhiều lần, họ sẽ được tính vào tỷ lệ loại bỏ theo số lần bị loại. Tỷ lệ ngưỡng TEA: 0 đến 19.0.
- Tỷ lệ PfISD được hiển thị trong biểu đồ bên dưới, những tỷ lệ được tô sáng biểu thị tỷ lệ học khu vượt quá Tỷ lệ Ngưỡng TEA, xảy ra trong tất cả các năm ngoại trừ 2021-2022
- Tỷ lệ năm 2023-2024 cao hơn 1,7% so với năm trước mặc dù học khu đã nỗ lực nâng cao nhận thức về vấn đề này trong năm học 2023-2024.

Total Disciplinary Removals Rate for Students Receiving Special Education Services							
<i>(Source: TEA RDA Reports)</i>							
	TEA Threshold Rate: 0 to 19.0						
	2017-2018	2018-2019	2019-2020	2020-2021	2021-2022	2022-2023	2023-2024
PfISD	68.8	74.2	66.9	46.3	10.4	41.7	43.4

- **Học sinh người Mỹ gốc Phi đang nhận các dịch vụ Giáo dục Đặc biệt: Tỷ lệ bị kỷ luật (đến ISS, OSS, DAEP-OC, Đuổi học).** Lưu ý: Nếu một học sinh bị loại nhiều lần, họ sẽ được tính vào tỷ lệ loại bỏ theo số lần bị loại. **Tỷ lệ ngưỡng TRÀ: >2.5**
- Tỷ lệ PfISD được hiển thị trong biểu đồ bên dưới, những tỷ lệ được đánh dấu cho thấy tỷ lệ học khu vượt quá Tỷ lệ ngưỡng TEA, trường hợp xảy ra vào năm 2020-2021 và năm 2022-2023 khi học khu được xác định là có sự mất cân đối đáng kể (SD) - Năm 1. Tỷ lệ 2023-2024 ở mức 2.1 thấp hơn tỷ lệ SD, phản ánh tỷ lệ loại bỏ trên toàn quận đã giảm.
- Khi một học khu được xác định là có sự mất cân đối đáng kể trong 3 năm liên tiếp, TEA sẽ cung cấp hỗ trợ cần thiết cho các học khu để xác định nguyên nhân cốt lõi của sự không cân xứng và yêu cầu học khu phân bổ một phần kinh phí giáo dục đặc biệt của mình để giải quyết các nguyên nhân gốc rễ.

Disciplinary Removals Rate for African American Students Receiving Special Education Services							
<i>(Source: TEA RDA Reports)</i>							
	TEA Threshold Ratio: >2.5						
	2017-2018	2018-2019	2019-2020	2020-2021	2021-2022	2022-2023	2023-2024
PfISD	1.9	1.8	2.5	2.7 (identified for Significant Disproportionality Year 1)	2.1	2.6 (identified for Significant Disproportionality Year 1)	2.1

• **Xác thực và giám sát dữ liệu kỷ luật**

- **Học sinh người Mỹ gốc Phi: Các vị trí tùy ý tại OC (DAEP) so với tỷ lệ của nhóm Tất cả Học sinh.** Có tỷ lệ áp dụng DAEP tùy ý dành cho học sinh người Mỹ gốc Phi không tương xứng so với nhóm Tất cả học sinh. Trong hơn 10 năm qua, học sinh người Mỹ gốc Phi đã nhận được các vị trí OC tùy ý với tỷ lệ cao hơn từ 2.0 đến 2.6 lần so với Tất cả học sinh với khoảng một nửa số vị trí do đánh nhau và nửa còn lại do vi phạm Quy tắc ứng xử của học sinh khác nhau. Đi kèm với tỷ lệ xếp lớp không cân xứng này, còn có tỷ lệ không cân xứng về việc đưa ra kỷ luật tổng thể đối với học sinh người Mỹ gốc Phi cũng như bị chuyển sang ISS và OSS khi so sánh với tỷ lệ Tất cả học sinh.
- Tỷ lệ PFISD được hiển thị trong biểu đồ bên dưới, những tỷ lệ được đánh dấu cho thấy tỷ lệ học khu vượt quá Tỷ lệ Ngưỡng TEA là 2.0, dự kiến sẽ lại diễn ra trong năm học 2023-2024.

Discretionary DAEP (OC) Placement Rate in Pflugerville ISD			
<i>(Source: TEA DVM Discipline Reports 2014-2023, OnDataSuite 2023-2024)</i>			
	African American Rate	All Students Rate	Disproportionality Rate (TEA Threshold 2.0)
2013-2014	3.0%	1.3%	2.3
2014-2015	2.1%	0.9%	2.3
2015-2016	1.0%	0.5%	2.0
2016-2017	1.2%	0.5%	2.4
2017-2018	1.1%	0.4%	2.5
2018-2019	1.2%	0.5%	2.3
2019-2020	0.9%	0.4%	2.5
2020-2021	0.05% (5 or fewer students)	0.02% (5 or fewer students)	2.6 Not identified due to small numbers
2021-2022	1.0%	0.4%	2.6
2022-2023	1.1%	0.5%	2.4
2023-2024 (estimated)	0.9%	0.4%	2.8

Việc đánh giá dữ liệu và tuân thủ được tiến hành hàng năm theo yêu cầu của TEA với những nỗ lực cải tiến liên tục để giải quyết các tỷ lệ không cân xứng này. Đánh giá nhu cầu Mùa xuân 2024 được thực hiện với sự tham gia của các quản trị viên trường đã được xác định - việc triển khai các biện pháp sau đây nhằm giảm bớt việc loại bỏ kỷ luật:

- Can thiệp và Hỗ trợ Hành vi Tích cực (PBIS)
- Can thiệp và Hỗ trợ Hành vi (PBIS)
- Thực hành Phục hồi – học tập lấy mối quan hệ làm trung tâm bao gồm việc tạo ra các Thỏa thuận Điều trị trong tất cả các lớp học
- Học tập Cảm xúc Xã hội (SEL) để bao gồm việc đăng ký của cố vấn và nhân viên xã hội với học sinh và SEL nhằm mục tiêu đến hành vi
- Mô hình Hệ thống hỗ trợ/phản hồi can thiệp nhiều tầng (MTSS/RTI) bao gồm việc triển khai Nhóm Văn hóa & Khí hậu
- Người cố vấn được giao cho học sinh
- Học viện lãnh đạo trường để hỗ trợ học sinh với các vấn đề hành vi tái diễn
- Huấn luyện quản lý lớp học cho giáo viên
- Sử dụng ma trận kỷ luật cho hành vi do lớp học quản lý/hành vi do văn phòng quản lý
- Tăng cường liên hệ với phụ huynh/hỗ trợ của phụ huynh/sự tham gia của phụ huynh

Để tích hợp các hệ thống Cấp I (toàn trường) hỗ trợ trẻ em toàn diện, bộ phận MTSS của học khu đã thành lập và triển khai Nhóm Văn hóa & Khí hậu MTSS để tích hợp các sáng kiến của học khu (PBIS, SEL được thông báo về chấn thương, Thực hành Phục hồi và Đi học chuyên cần) trong một mô hình kết hợp được hỗ trợ bởi một nhóm duy nhất trong khuôn viên trường. Mỗi nhóm trong trường họp ít nhất hàng tháng và tuân theo một công cụ trung thực do học khu cung cấp để hướng dẫn các mục hành động và hoàn thành các mục tiêu ngắn hạn và dài hạn tập trung vào việc thực hiện và kết quả của học sinh.

Trong năm học 2022-2023, Trung tâm Phòng chống Bỏ học Quốc gia (NDPC) đã tổ chức đào tạo cho các trường về việc triển khai SEL.

Để triển khai Thực hành Phục hồi, các trường thuộc Nhóm 3 (thực hiện năm thứ 3) đã được đào tạo thông qua các Nhà giáo dục Quốc gia về Thực hành Phục hồi (NEDRP, gần đây đã được đổi tên thành Kỷ luật Khác biệt) trong năm học 2022-2023. Vào tháng 7 năm 2023, tất cả các trường đã được đào tạo về cách sử dụng "Vòng tròn làm quen với bạn" còn được gọi là Vòng kết nối "Xanh" để giới thiệu cho ban giám hiệu trường những bước đầu tiên trong việc xây dựng phương pháp phục hồi kỷ luật thành công. Các giảng viên chuyên nghiệp đã cung cấp hướng dẫn, công cụ và chiến lược hiệu quả về những cách tiếp cận tốt nhất để đưa khái niệm "Vòng tròn" vào môi trường học đường. Mục tiêu của học khu là các trường bắt đầu áp dụng thực hành Vòng tròn xanh trước khi chuyển sang Vòng tròn giải quyết xung đột trong tương lai.

Các phòng Công tác Học sinh và MTSS của học khu cung cấp sự hỗ trợ cho tất cả các nỗ lực do học khu thực hiện nhằm giảm việc chuyển lớp học bao gồm cả việc phân bổ các vị trí DAEP tùy ý.

Sự Tham Gia của Nhân Viên

Trong vài năm, học khu đã hợp tác với Upbeat để khảo sát nhân viên trên toàn học khu về nhận thức về khí hậu và văn hóa trong các học kỳ Mùa Thu và Mùa Xuân. Hiệu trưởng trường và lãnh đạo khu học chánh nhận được kết quả khảo sát để xem xét, phản ánh và lập kế hoạch hành động nhằm giải quyết các lĩnh vực cần thiết. Trong cả hai cuộc khảo sát Mùa thu 2023 và Mùa xuân 2024, nhân viên học khu và các nhân viên khác trong trường có tỷ lệ tham gia tổng thể là 70% và 77% đối với giáo viên. Dưới đây là những kết quả đáng chú ý của Mùa xuân 2024:

Summary - Spring 2024 Upbeat Staff Survey Results			
Category	Faculty (Teachers)	Other Campus Staff	District Staff
Equity (opportunities are accessible to all; leaders value perspectives of staff from all backgrounds; respect of staff, students and families of all backgrounds)	93%	90%	87%
Self-Efficacy (feeling successful in position; feel successful in supporting students' academic and social-emotional development)	91%	90%	88%
Inclusion (leaders actively work toward making an inclusive culture)	90%	89%	86%
Care & Commitment (shared responsibility for success; teachers set high standards for students; teachers strive to improve practice; teachers care about students' wellbeing, teachers to above and beyond to support students)	88%	87%	83% (77% - Employees in my department take a solution oriented approach to their work rather than focusing on compliance)
Satisfaction & Purpose (looking forward to coming to work; plan to be in role for at least another year)	87% (77% - I look forward	88%	88%

at least another year)	to teaching every day)		
Autonomy (viewed as expert, appropriate discretion over what and how to teach/work)	87%	82% (77% - Leaders in my school view employees as experts)	83%
Belonging & Wellbeing (workplace supports mental wellbeing; I have someone to turn to at work when I'm having a difficult time; successfully manage stress; I have ways to prevent stress; I feel like I belong; people care about me)	86% (79% - My school is a place that supports teachers' mental wellbeing)	82% (79% - My school is a place that supports employees' mental wellbeing)	87%
Principal/Supervisor & Teacher/Employee Trust (looks out for wellbeing; trust of principal/supervisor; am backed by principal/supervisor)	86%	83%	83%
Instructional Leadership (Principal communicates clear vision for teaching & learning; Principal uses data to monitor student progress; Principal is an effective instructional leader)	86%		
Resources & Facilities (provided with necessary instructional materials; teacher access to high-quality curricula; building clean & well-maintained; funding to meet schools' needs)	86%	84% (79% - The school building is clean and well-maintained)	70% (58% - My department has the funding it needs to meet schools' needs)
Recruitment, Hiring, Onboarding (welcoming; expectations for role were clear in hiring process; teachers have influence in hiring professional staff; proactive recruitment from diverse backgrounds)	86% (74% - Teachers have influence over hiring of professional staff)	89%	88%
Collaboration (trust of peers/colleagues; teams do meaningful work; help one another improve practice)	85%	79% (72% - Employees in my school trust each other)	82%
Evaluation (evaluation system is fair, I am evaluated accurately; feedback helps me improve)	85%	80%	82%
Student Engagement What percent of your students are regularly engaging in learning activities?	84%		
Diversity			

(staff is racially, ethnically, and culturally diverse; diversity of teachers is representative of students; staff from diverse backgrounds are retained)	84%	88%	85%
Parent/Teacher Communication (trusting relationship, work as partners, parents have confidence in teachers)	83% (77% - parents and teachers work together as partners)		
Appreciation (supervisor acknowledgement of good work; supervisor notices when working hard; recognized publicly for outstanding work)	78%	80%	75%
Cultural Competence (open discussions of race, ethnicity and culture; campus leaders actively address racism or other forms of discrimination)	73%	67%	65%
Work/Life Balance (reasonable workload; sustainable workload for the long-term; balance with work and personal responsibilities)	71%	83% (75% - The workload expected of employees in my school is reasonable)	82% (75% - The workload expected of employees in my department is reasonable)

Professional Development (supports my growth; helps me to improve; is a good use of my time)	71% (62% - PD is a good use of my time) (65% - PD helps improve my teaching)	75%	81%
School Safety & Order (rules for student behavior are consistently enforced by all; disciplinary practices are fairly enforced for all students; I feel safe at my school; my school is safe for students)	70% (53% - rules for student behavior are consistently enforced) (57% - disciplinary practices are applied fairly)		
Voice & Leadership (leaders actively seek input; opportunities to take on leadership roles; highly-skilled teachers are given extra responsibilities)	79% (69% - Teachers at my school play an active role in shaping school)	75%	72%

	policies)		
Compensation & Career Path (fair compensation for extra responsibilities; salary satisfaction; opportunities to advance)	50% (37% - I am satisfied with the salary I earn as a teacher at my school) (43% - Teachers are compensated fairly for taking on extra responsibilities)	50% (38% - I am satisfied with the salary I earn as an employee in my school) (41% - Employees are compensated fairly for taking on extra responsibilities in my school)	56% (55% - I am satisfied with the salary I earn as an employee in my department) (50% - Employees are compensated fairly for taking on extra responsibilities in my department)

Tỷ lệ luân chuyển giáo viên

Tỷ lệ luân chuyển giáo viên của huyện có xu hướng cao hơn tỷ lệ của Tiểu bang. Tỷ lệ luân chuyển giáo viên PfISD đã giảm đáng kể từ năm học 2019-2020 đến 2020-2021, tiếp theo là mức tăng đều đặn và đáng kể trong ba năm được báo cáo vừa qua là 4% và 5.9%. Là một nỗ lực cải tiến liên tục, PfISD đặt mục tiêu giữ chân các giáo viên có chất lượng cao và giảm tỷ lệ luân chuyển giáo viên xuống dưới tỷ lệ của Tiểu bang.

Teacher Turnover Rate for Pflugerville ISD Compared to State <i>(Source: TEA TAPR 2019-2023)</i>						
	2018-2019	2019-2020	2020-2021	2021-2022	2022-2023	2023-2024
Rate – PfISD	17.5%	18.0%	15.1%	19.1%	25.0%	Not yet reported
Rate - State	16.5%	16.8%	14.3%	17.7%	21.4%	Not yet reported

Phụ huynh/Người giám hộ, Gia đình và Sự tham gia của Cộng đồng

PfISD cung cấp nhiều cơ hội khác nhau cho phụ huynh, gia đình và cộng đồng tham gia. Các Phòng Giáo dục Đặc biệt, Đa ngôn ngữ, Học thuật Nâng cao và Dịch vụ Y tế Học sinh, cùng với các phòng khác, tạo cơ hội cho phụ huynh kết nối thông qua các nhóm cố vấn, các cuộc họp hỗ trợ và hội chợ chuyển tiếp. Ban Đa ngôn ngữ cũng sử dụng quỹ Title III để hỗ trợ phụ huynh có con học tiểu học thông qua Dự án xóa mù chữ cho gia đình người Latinh, hướng dẫn phụ huynh về tầm quan trọng của việc thiết lập thói quen đọc sách cho gia đình với con cái của họ và nó giúp cả phụ huynh và con cái họ cùng nhau học từ vựng tiếng Anh như một gia đình. Ban Đa ngôn ngữ cũng hỗ trợ nhu cầu toàn học khu của những người dân trong học khu nói các ngôn ngữ khác ngoài tiếng Anh trong các sự kiện, buổi thông tin và cuộc họp, trong khi vẫn tồn tại những thách thức trong việc thu hút các gia đình tham gia vào nỗ lực đưa ra quyết định.

Phòng Quan hệ Cộng đồng liên lạc với nhiều bên liên quan khác nhau của PfISD, bao gồm phụ huynh, học sinh, thành viên cộng đồng, nhân viên PfISD và nhiều người khác thông qua sự hiện diện mạnh mẽ trên mạng xã hội, email, nhắn tin và gọi điện, thư trực tiếp và phương tiện truyền thông tin tức địa phương cùng với video ngày càng tăng sản xuất và xuất bản các ấn phẩm để quảng bá các sự kiện của huyện tới cộng đồng lớn hơn. Ban Đa ngôn ngữ của học khu cũng hỗ trợ thông tin liên lạc bằng cách cung cấp các bản dịch bằng tiếng Tây Ban Nha và tiếng Việt, bao gồm cả các bản dịch trong các sự kiện.

PfISD phát triển quan hệ đối tác chặt chẽ với nhiều nhóm cộng đồng khác nhau bao gồm Phòng Thương mại Pflugerville, Tổng công ty Phát triển Cộng đồng Pflugerville, Sở Cứu hỏa Pflugerville ESD 2, và các tổ chức khác. Học khu tiếp tục hợp tác với nhiều doanh nghiệp khác nhau trong khu vực bao gồm A+ Credit Union, tổ chức cung cấp các chi nhánh liên minh tín dụng trong hai cơ sở của học khu nhằm cung cấp việc làm cho học sinh. Quỹ Giáo dục Pflugerville là một đối tác không thể thiếu cho sự thành công của các sáng kiến đổi mới của quận mà các nhà tài trợ bao gồm nhiều doanh nghiệp, gia đình và cá nhân.

Nhận Thức Điểm Mạnh

- Tỷ lệ vắng mặt thường xuyên vẫn còn cao và dự kiến sẽ giảm trong năm thứ 2 liên tiếp
- Tất cả nhân viên tham gia cuộc khảo sát Lạc quan Mùa xuân 2024 đều có phản hồi tích cực cao về cảm giác thành công, tự chủ, hài lòng và

- mục đích, sự quan tâm và cam kết, sự thuộc về và phúc lợi, niềm tin, sự công bằng, sự hòa nhập và sự đa dạng.
- PfISD cung cấp nhiều cơ hội khác nhau cho sự tham gia của phụ huynh, gia đình và cộng đồng được hỗ trợ ở cấp học khu với việc tiếp tục giữ chức vụ Điều phối viên về Sự tham gia của Phụ huynh và Gia đình được tài trợ theo Tiêu đề IV của học khu.
 - Trong số các nhân viên giảng dạy, PfISD có nhiều nền tảng và trình độ kinh nghiệm khác nhau dẫn đến kiến thức và chuyên môn nội dung rộng rãi.
 - PfISD đang tham gia vào một kế hoạch nhiều năm để đào tạo, thực hiện và hỗ trợ Thực hành Phục hồi nhằm giảm việc bị kỷ luật và giải quyết sự không cân xứng trong các thực hành kỷ luật hiện tại nhằm đảm bảo một môi trường học tập tích cực và an toàn cho tất cả học sinh.
 - Bằng cách làm việc như một nhóm thống nhất để liên tục hỗ trợ học sinh tham gia vào Môi trường ít hạn chế nhất và duy trì khả năng tiếp cận chương trình giáo dục phổ thông, Phòng Giáo dục Đặc biệt của học khu sẽ phản ứng chung với những quan điểm cho rằng học sinh đang nhận các dịch vụ giáo dục đặc biệt cần phải rời khỏi khuôn viên trường của mình.
 - Các giáo viên CTE đánh giá cao mức độ hỗ trợ, hợp tác và cơ hội công nhận học sinh của học khu. Hầu hết giáo viên CTE cho biết họ được hỗ trợ từ mức tốt đến xuất sắc ở cấp huyện khi yêu cầu sự rõ ràng về giao tiếp, liên hệ với ai để được hỗ trợ và chương trình giảng dạy.

Tuyên bố vấn đề Xác định nhu cầu nhận thức

Báo cáo Vấn Đề 1: Tỷ lệ học sinh nghỉ học thường xuyên của PfISD năm học 2023-2024 ước tính giảm năm thứ 2 liên tiếp nhưng vẫn ở mức cao trên 20%. **Nguyên nhân cốt lõi:** Có thể tồn tại hệ thống hỗ trợ chưa đầy đủ dành cho những học sinh gặp rào cản trong việc đi học. Các yếu tố như không đủ nguồn lực về sức khỏe tâm thần, thiếu sự tham gia của gia đình và các biện pháp can thiệp không hiệu quả đối với những học sinh có nguy cơ có thể cản trở nỗ lực cải thiện việc đi học, dẫn đến những thách thức đang diễn ra.

Báo cáo Vấn Đề 2: Tỷ lệ đi học của học sinh không thay đổi trong hai năm qua và duy trì ở mức thấp hơn 3% so với tỷ lệ trước Covid là 92.9%. **Nguyên nhân cốt lõi:** Đại dịch COVID-19 đã làm gián đoạn giao tiếp giữa nhà trường và gia đình, làm suy yếu mối quan hệ và làm phức tạp thêm nỗ lực đi học đầy đủ. Việc xác định sớm không đầy đủ tình trạng vắng mặt thường xuyên và thiếu hỗ trợ cho các thách thức về sức khỏe tâm thần hoặc kinh tế xã hội đã cản trở việc phục hồi tỷ lệ đi học trước đại dịch. Những lo ngại về sức khỏe đang diễn ra và sự thay đổi thái độ đối với việc đi học cũng đang ảnh hưởng đến xu hướng.

Báo cáo Vấn Đề 3: Theo hai hệ thống giám sát trách nhiệm giải trình, PfISD được xác định là có tỷ lệ loại bỏ kỷ luật không tương xứng đối với học sinh thuộc nhóm học sinh người Mỹ gốc Phi (tăng 0.4% so với năm trước), nhóm học sinh Giáo dục Đặc biệt (tăng 6%), và trong số học sinh người Mỹ gốc Phi nhận được dịch vụ Giáo dục Đặc biệt (giảm 0.2%). **Nguyên nhân cốt lõi:** Cần xây dựng mối quan hệ, đào tạo quản lý lớp học (cụ thể là các chiến lược và nguồn lực để hỗ trợ những học sinh liên tục đấu tranh với các hành vi), giảng dạy và tiếp cận hành vi đáp ứng về mặt văn hóa, các phương pháp phục hồi nhất quán và chủ động hơn đối với xung đột của học sinh, sự tham gia nhiều hơn của các cố vấn, học sinh và gia đình trong quá trình xử lý kỷ luật.

Báo cáo Vấn Đề 4: Trong Khảo sát nhân viên giáo viên mùa xuân 2024, 53% trả lời rằng các quy tắc ứng xử của học sinh được thực thi nhất quán và 57% trả lời rằng các biện pháp kỷ luật được áp dụng công bằng. **Nguyên nhân cốt lõi:** Các hướng dẫn và truyền thông về quản lý hành vi trên toàn quận không nhất quán, cùng với tỷ lệ luân chuyển cao giữa các điều phối viên hành vi và cách giải thích khác nhau của các quản trị viên, góp phần tạo nên sự không nhất quán. Sự phát triển chuyên môn hạn chế trong quản lý lớp học và thực hành phục hồi càng làm trầm trọng thêm những vấn đề này.

Báo cáo Vấn Đề 5: Trong Khảo sát nhân viên giáo viên mùa xuân 2024, 53% trả lời rằng các quy tắc ứng xử của học sinh được thực thi nhất quán và 57% trả lời rằng các biện pháp kỷ luật được áp dụng công bằng. **Nguyên nhân cốt lõi:** Một số cơ sở và lớp học chưa có văn hóa và môi trường đáp ứng nhu cầu của học sinh mới bắt đầu. Cần phải xây dựng mối quan hệ cũng như cách giảng dạy và cách tiếp cận hành vi đáp ứng về mặt văn hóa.

Báo cáo Vấn Đề 6: Trong Khảo sát người lao động mùa xuân 2024, khi xem xét trả lương công bằng cho người lao động đảm nhận thêm trách nhiệm, chỉ có 41% nhân viên của trường, 43% giáo viên và 50% nhân viên cấp huyện đồng ý. Về sự hài lòng về mức lương, 37% giáo viên, 38% nhân viên khác trong trường và 55% nhân viên học khu đồng ý. **Nguyên nhân cốt lõi:** Trong Khảo sát người lao động mùa xuân 2024, khi xem xét trả lương công bằng cho người lao động đảm nhận thêm trách nhiệm, chỉ có 41% nhân viên của trường, 43% giáo viên và 50% nhân viên cấp huyện đồng ý. Về sự hài lòng về mức lương, 37% giáo viên, 38% nhân viên khác trong trường và 55% nhân viên học khu đồng ý.

Báo cáo Vấn Đề 7: Tỷ lệ luân chuyển giáo viên của PfISD tăng đều đặn và đáng kể trong ba năm qua lần lượt là 4% và 5.9%. Tỷ lệ 2022-2023 (báo cáo mới nhất) cao hơn 3.6% so với tỷ lệ của Tiểu bang. **Nguyên nhân cốt lõi:** Ngày càng ít ứng viên theo đuổi nghề dạy học và nhiều người rời bỏ nghề để làm những công việc được trả lương cao hơn và/hoặc ít yêu cầu hơn.

Báo cáo Vấn Đề 8: Trong Khảo sát nhân viên mùa xuân năm 2024 về phản hồi của giáo viên về học tập chuyên môn, 62% cảm thấy rằng đó là cách sử dụng thời gian hiệu quả và 65% cảm thấy rằng điều đó có ích
Khu Học Chánh Độc Lập Pflugerville
Được tạo bởi Plan4Learning.com

cải thiện việc giảng dạy của họ. **Nguyên nhân cốt lõi:** Có thể thiếu sự liên quan và liên kết giữa chương trình đào tạo được cung cấp với nhu cầu cụ thể của giáo viên hoặc những thách thức trong lớp học. Nếu các cơ hội phát triển chuyên môn không giải quyết được các chiến lược giảng dạy thực tế hoặc không phù hợp với bối cảnh của họ, giáo viên có thể không thấy chúng có giá trị, dẫn đến mức độ tương tác và hiệu quả thấp hơn.

Các Mục Tiêu

Mục Tiêu 1: PfISD sẽ tuyển dụng, hỗ trợ và giữ chân các giáo viên và hiệu trưởng.

Mục tiêu hiệu suất 1: Đến tháng 8 năm 2025, tỷ lệ giữ chân giáo viên của PfISD sẽ vượt quá tỷ lệ của Tiểu bang bằng cách thu hút và giữ chân những giáo viên có hiệu quả cao. Tỷ lệ chính thức mới nhất là 75% đối với PfISD và 78.6% đối với Tiểu bang tính đến năm 2022-2023.

Mục tiêu hiệu suất 2: Để đảm bảo giáo viên và nhân viên được phát triển chuyên môn chất lượng cao, đến tháng 8 năm 2025, 100% giáo viên sẽ đưa ra phản hồi về phát triển chuyên môn và 80% giáo viên sẽ chứng minh bằng chứng về việc thực hiện các hoạt động học tập chuyên nghiệp.

Mục tiêu hiệu suất 3: Tỷ lệ nhân viên tham gia vào cuộc khảo sát về môi trường và văn hóa nhân viên của khu học chánh sẽ tăng từ mức trung bình 74% vào Mùa xuân năm 2024 lên 85% vào Mùa xuân năm 2025. Ngoài ra, kết quả khảo sát Mùa xuân năm 2025 sẽ cho thấy tỷ lệ phản hồi tích cực là 85% hoặc cao hơn trong mỗi danh mục, hoặc sự gia tăng số phản hồi tích cực ở bảy hạng mục dưới 85%.

Mục tiêu 2: PflISD sẽ xây dựng nền tảng về đọc và toán.

Mục tiêu hiệu suất 1: Đến tháng 6 năm 2025, sẽ có mức tăng 11% về cả thành tích Tăng trưởng và Đạt cấp lớp trong các bài kiểm tra Toán STAAR ở các lớp 3-8 và Đại số I cho tất cả các nhóm học sinh để đáp ứng các mục tiêu tạm thời Thu hẹp khoảng cách áp dụng cho thành tích của trường.

Kết quả STAAR Mùa Xuân 2025 được cải thiện từ Mùa Xuân 2024 ở mỗi cấp độ thành tích sẽ là:

- Tăng trưởng học thuật toán học từ 58% to 69%
- Tiếp cận từ 70% đến 77%
- Đáp ứng từ 40% đến 51%
- Thành Thạo từ 16% to 27%

Để đáp ứng các Mục tiêu Toán học Mầm non HB3: Tỷ lệ học sinh lớp 3 đạt điểm Đạt Cấp lớp trở lên trong STAAR Math sẽ tăng từ 43% vào tháng 6 năm 2024 lên 49% vào tháng 6 năm 2025 và lên 60% vào tháng 6 năm 2030.

Mục Tiêu HB3

Mục tiêu hiệu suất 2: Đến tháng 6 năm 2025, sẽ có mức tăng 5% về cả thành tích Tăng trưởng và Đạt cấp lớp trong các bài kiểm tra STAAR Đọc Ngôn ngữ (RLA) cho các lớp 3-8 và Tiếng Anh I & Tiếng Anh II EOC cho tất cả các nhóm học sinh để đáp ứng tạm thời Khép lại Khoảng cách các mục tiêu áp dụng cho hoạt động của trường.

Kết quả STAAR Mùa Xuân 2025 được cải thiện từ Mùa Xuân 2024 ở mỗi cấp độ thành tích sẽ là:

- RLA Tăng trưởng học thuật từ 70% lên 75%
- Tiếp cận từ 76% to 79%
- Đáp ứng từ 55% to 60%
- Thành Thạo từ 24% to 29%

Để đáp ứng các Mục tiêu về Đọc viết cho Trẻ thơ của HB3: Tỷ lệ học sinh lớp 3 đạt điểm Đạt Cấp lớp trở lên trong STAAR RLA sẽ tăng từ 48% vào tháng 6 năm 2024 lên 53% vào tháng 6 năm 2025 và lên 68% vào tháng 6 năm 2030.

Mục Tiêu HB3

Mục tiêu hiệu suất 3: Đến tháng 6 năm 2025, thành tích Đạt Cấp Lớp trong các bài kiểm tra Khoa học STAAR ở lớp 5, 8 và EOC Sinh học sẽ tăng 6% cho tất cả các nhóm học sinh nhằm đáp ứng các mục tiêu tạm thời về Tình trạng Thành công của Học sinh.

Kết quả STAAR Mùa Xuân 2025 được cải thiện từ Mùa Xuân 2024 ở mỗi cấp độ thành tích sẽ là:

- Tiếp cận từ 74% to 78%
- Đáp ứng từ 44% to 50%

- Thành Thạo từ 16% to 21%

Mục tiêu hiệu suất 4: Đến tháng 6 năm 2025, thành tích Đạt Cấp Lớp trong các bài kiểm tra Nghiên cứu Xã hội STAAR ở lớp 8 và EOC Lịch sử Hoa Kỳ sẽ tăng 5% cho tất cả các nhóm học sinh nhằm đáp ứng các mục tiêu tạm thời về Tình trạng Thành công của Học sinh.

Kết quả STAAR Mùa Xuân 2025 được cải thiện từ Mùa Xuân 2024 ở mỗi cấp độ thành tích sẽ là:

- Tiếp cận từ 78% to 80%
- Đáp ứng từ 52% to 57%
- Thành Thạo từ 27% to 31%

Mục tiêu 3: PfISD sẽ kết nối trường trung học với nghề nghiệp và đại học.

Mục tiêu hiệu suất 1: Tỷ lệ Học sinh Tốt nghiệp Khóa 2025 đáp ứng các tiêu chí về Sẵn sàng Đại học, Nghề nghiệp hoặc Quân sự (CCMR) sẽ tăng lên 75% (từ 69% đối với Khóa 2023) và lên 88% đối với Học sinh Tốt nghiệp Khóa 2029.

Mục Tiêu HB3

Mục tiêu hiệu suất 2: Đến tháng 8 năm 2025, các báo cáo về tỷ lệ tốt nghiệp tổng thể của Lớp 2024 sẽ cao hơn tỷ lệ Tốt nghiệp của Lớp 2023. Ngoài ra, các báo cáo trách nhiệm giải trình vào tháng 8 năm 2025 của Học sinh tốt nghiệp năm 2024 trong Lĩnh vực 3 Thu hẹp khoảng cách, tất cả các mục tiêu tạm thời về Tỷ lệ tốt nghiệp trong 4 năm của Liên bang cụ thể cho từng Siêu nhóm được đánh giá sẽ được đáp ứng (Tất cả học sinh 90%; Người Mỹ gốc Phi 86.3%; Người gốc Tây Ban Nha 88.1%, Cao Tập trung 86.5%).

Mục tiêu 4: PfISD sẽ cải thiện các trường có thành tích thấp.

Mục tiêu hiệu suất 1: Xếp hạng trách nhiệm giải trình từ A-F năm 2025 cho tổng thể và từng lĩnh vực sẽ được cải thiện cho tất cả các trường so với năm trước như sau, dẫn đến xếp hạng của khu học chánh từ C cải thiện lên B thông qua việc tính trọng số theo tỷ lệ của kết quả của trường.

- Xếp hạng D và F sẽ tăng lên C hoặc cao hơn
- Xếp hạng C sẽ cải thiện lên B trở lên
- Xếp hạng B sẽ tăng lên A
- Xếp hạng sẽ duy trì ở mức A

Mục tiêu hiệu suất 2: Đến tháng 6 năm 2025, PfISD sẽ giảm tỷ lệ không cân xứng trong việc xếp nhóm học sinh tại chương trình giáo dục thay thế của học khu (DAEP), đình chỉ ngoài trường học (OSS) và đình chỉ học tập (ISS), trên tất cả các nhóm học sinh, đặc biệt là học sinh người Mỹ gốc Phi, học sinh nhận dịch vụ giáo dục đặc biệt và học sinh người Mỹ gốc Phi nhận dịch vụ giáo dục đặc biệt.

Tỷ lệ không cân xứng 2023-2024

- Xếp lớp tùy ý dành cho học sinh người Mỹ gốc Phi: 2.8 (phải nhỏ hơn 2.0)
- Tổng số lần loại bỏ đối với học sinh nhận dịch vụ Giáo dục Đặc biệt: 43.4% (phải dưới 19%)
- Tổng số lần loại bỏ đối với học sinh người Mỹ gốc Phi đang nhận các dịch vụ Giáo dục Đặc biệt: 2.1 (giảm từ 2.6 vào năm 2022-2023) (phải nhỏ hơn 2.5)

Mục tiêu hiệu suất 3: Đến tháng 6 năm 2025, tỷ lệ đi học của học sinh PfISD sẽ tăng 5% từ 92.9% trong năm học 2023-2024 lên 96.9%. Tỷ lệ Vắng mặt thường xuyên sẽ giảm 5% từ tỷ lệ ước tính giai đoạn 2023-2024 là 20.4% xuống còn 15.4%.